CƠ CẤU TỔ CHỨC VÀ KINH NGHIỆM
CỦA NHÀ THẦU TƯ VẤN

A. Cơ cấu tổ chức của nhà thầu

1. **Tên nhà thầu**: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN & ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH**
- Địa chỉ: 105/31 Nguyễn Thị Tú, phường quận Bình Tân, Tp. HCM.
- Điện thoại: 0915 691 577
- Email: bciquyhoach@gmail.com

2. **Quyết định thành lập, kinh doanh của Công ty:**
- Giấy chứng nhận đăng ký kinh doanh số: 0302538002 do Sở Kế hoạch & đầu tư thành phố Hồ Chí Minh cấp lần đầu ngày 29 tháng 01 năm 2002; đăng ký thay đổi lần thứ 18 ngày 06 tháng 06 năm 2024.
- Chứng chỉ năng lực hoạt động xây dựng số BXD-00000782 do Bộ xây dựng cấp năm 2018. Bao gồm các lĩnh vực hoạt động:
    - Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng: Hạng I;
    - Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng: Hạng I
    - Lập thiết kế quy hoạch xây dựng: Hạng I
- Đã được công bố thông tin về năng lực của tổ chức tham gia hoạt động xây dựng công trình và đã được đăng tải trên trang web của Bộ xây dựng.

  https://nangluchdxd.gov.vn/Tochuc/chitiet/161691

3. **Ngành nghề hoạt động:**
- Lập dự án đầu tư công trình dân dụng và công nghiệp.
- Thiết kế, lập tổng dự toán và dự toán công trình, kiểm định chất lượng công trình xây dựng, xác định hiện trạng, đánh giá nguyên nhân sự cố các công trình.
- Thẩm tra hồ sơ thiết kế.
- Tư vấn, lập các đồ án quy hoạch xây dựng đô thị.
- Tư vấn quản lý dự án đầu tư xây dựng công trình.
- Quản lý chi phí đầu tư xây dựng công trình.
- Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình dân dụng - công nghiệp. Giám sát công tác xây dựng và hoàn thiện công trình cầu đường bộ. Giám sát lắp đặt phần điện và thiết bị điện công trình. Giám sát công tác xây dựng hệ thống cấp thoát nước công trình dân dụng - công nghiệp

4. Tổng số năm kinh nghiệm trong hoạt động xây dựng:

STT	Năng lực tư vấn	Kinh nghiệm
1	Thiết kế xây dựng Công trình	23 năm
2	Lập thiết kế quy hoạch	23 năm
3	Thẩm tra thiết kế- Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng	23 năm

5. Nhân sự của nhà thầu:

STT	Họ và tên	Chứng chỉ hành nghề	Chuyên môn	Kinh nghiệm
I	**Kiến trúc sư**			
1.	Trần Vũ Linh	CCHN Thiết kế kiến trúc công trình số HCM-00000113 cấp ngày 17/12/2021	Kiến trúc sư chuyên ngành Kiến trúc, thiết kế quy hoạch	11 năm
2.	Phan Phước Mỹ	CCHN Thiết kế Kiến trúc công trình số HCM-00000292 cấp ngày 12/4/2022	Kiến trúc sư chuyên ngành Kiến trúc, thiết kế quy hoạch	7 năm
3.	Phạm Minh Thái	CCHN Thiết kế Kiến trúc công trình cấp II số HCM-00063887 cấp ngày 12/4/2022	Kiến trúc sư chuyên ngành Kiến trúc, thiết kế quy hoạch xây dựng	20 năm
4.	Lê Minh Hưng		Kiến trúc sư chuyên ngành Kiến trúc	
II	**Kỹ sư Xây dựng**			
5.	Đỗ Bá Tùng	CCHN Thiết kế kết cấu công trình số BXD-00052091 cấp ngày 20/02/2024	Kỹ sư xây dựng dân dụng và công nghiệp	15 năm
6.	Mai Vỹ Duy	CCHN Thiết kế xây dựng công trình giao thông	Kỹ sư xây dựng công trình giao thông công chính	15 năm

		đường bộ hạng II cấp ngày 16/06/2022	– Xây dựng cầu đường	
7.	Lê Sĩ Thắng	CCHN Thiết kế cơ- điện công trình số BXD-00000901 cấp ngày 04/5/2022	Kỹ sư điện khí hóa- cung cấp điện	19 năm
8.	Lê Kim Anh	CCHN Thiết kế cơ -điện Công trình số BXD-0054184 ngày 20 tháng 02 năm 2024	Kỹ sư điện khí hóa- cung cấp điện	20 năm
9.	Trần Duy An	CCHN Thiết kế cấp-thoát nước công trình số BXD-00000904 cấp ngày 06/5/2022	Kỹ sư kỹ thuật môi trường	16 năm
10.	Phạm Văn Hiến	CCHN Thiết kế xây dựng công trình giao thông (cầu), hạ tầng kỹ thuật (thoát nước), đường bộ số BXD-00002452 cấp ngày 08/7/2022	Kỹ sư xây dựng cầu, đường bộ	14 năm
11.	Vũ Văn Cường	CCHN Thiết kế xây dựng công trình giao thông (cầu, đường bộ) số BXD-00002458 cấp ngày 08/7/2022	Kỹ sư xây dựng cầu, đường bộ	
12.	Tất Cẩm Phú	CCHN Thiết kế xây dựng công trình hạ tầng kỹ thuật (cấp nước- thoát nước) cấp ngày 20/9/2023	Kỹ sư kỹ thuật tài nguyên nước	5 năm
III	**Dự toán**			
14	Phạm Văn Hên	CCHN định giá xây dựng số BXD-00034998 cấp ngày 04/6/2020	Kỹ sư Kinh tế xây dựng	20 năm
15	Lê Thị Diễm Trinh	CCHN Định giá xây dựng số HCM-0061430 cấp ngày 07/12/2023	Thạc sĩ Quản lý xây dựng	13 năm

B. KINH NGHIỆM CỦA NHÀ THẦU TƯ VẤN

DIỄN GIẢI CÁC GÓI THẦU DVTV TƯƠNG TỰ DO NHÀ THẦU THỰC HIỆN HOÀN THÀNH 05 NĂM ĐẾN NAY:

Thời gian	Tên công việc	Tên gói thầu, tên dự án, chủ đầu tư, địa điểm làm việc	Giá trị hợp đồng	Vai trò trong công việc	Thời gian thực hiện hợp đồng	Thời gian thực hiện hợp đồng thực tế
2022	Tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch phân khu	- **Gói thầu:** Tư vấn lập nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Lộc, phường An Lộc, tỷ lệ 1/2000 - **Dự án:** Quy hoạch phân khu An Lộc - **Chủ đầu tư:** Phòng Quản lý Đô thị thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. - **Địa điểm:** Phường An Lộc, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.	Giá trị hợp đồng là: 79.933.000 đồng	Nhà thầu chính	Từ ngày hợp đồng có hiệu lực 07/6/2022 là 30 ngày	Từ ngày hợp đồng có hiệu lực 07/6/2022 đến 07/7/2022
2022	Tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch phân khu	- **Gói thầu:** Tư vấn lập nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh, tỷ lệ 1/2000 - **Dự án:** Quy hoạch phân khu An thành - **Chủ đầu tư:** Phòng Quản lý Đô thị thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp. **Địa điểm:** Phường An Thành, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.	Giá trị hợp đồng là: 97.448.000 đồng	Nhà thầu chính	Từ ngày hợp đồng có hiệu lực 02/6/2022 là 30 ngày	Từ ngày hợp đồng có hiệu lực 02/6/2022 đến 02/7/2022

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
------oOo------	**Độc Lập - Tự Do - Hạnh Phúc**
	----------oOo----------

TP. Hồ Chí Minh Ngày 03 tháng 12 năm 2025

BẢN CAM KẾT

Kính gửi: **Ban Quản lý Dự án Đầu tư Xây dựng tỉnh Bình Dương**

Căn cứ hồ sơ yêu cầu (HSYC), **"Gói thầu: Tư vấn Lập nhiệm vụ quy hoạch và đồ án quy hoạch"** thuộc dự án **"Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Nghĩa trang Tân Long"**, **Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh** cam kết:

- Trong thời gian 05 năm trở lại đây tính đến thời điểm đóng thầu:
- Nhà thầu được chủ đầu tư xác nhận bằng văn bản các hợp đồng Tư vấn Lập nhiệm vụ quy hoạch đạt yêu cầu về tiến độ, chất lượng.
- Nhà thầu chưa vi phạm lỗi không thương thảo hợp đồng.
- Nhà thầu chưa vi phạm lỗi có quyết định trúng thầu nhưng không tiến hành hoàn thiện, ký kết hợp đồng.
- Nhà thầu không có hợp đồng chậm tiến độ bị chủ đầu tư xử phạt vi phạm hợp đồng.
- Nhà thầu cam kết chính xác, trung thực trường hợp Bên mời thầu phát hiện nhà thầu có nội dung cam kết không trung thực thì được coi là có hành vi gian lận và và HSĐX của nhà thầu sẽ bị loại.

-

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NHÀ THẦU
GIÁM ĐỐC

M.S.D.N:0302538002-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH
Q.BÌNH TÂN- T.P HỒ CHÍ MINH

TRẦN VŨ LINH

SỞ KẾ HOẠCH VÀ ĐẦU TƯ
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH
PHÒNG ĐĂNG KÝ KINH DOANH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG NHẬN ĐĂNG KÝ DOANH NGHIỆP
CÔNG TY CỔ PHẦN

Mã số doanh nghiệp: 0302538002

Đăng ký lần đầu: ngày 29 tháng 01 năm 2002

Đăng ký thay đổi lần thứ: 18, ngày 06 tháng 06 năm 2024

1. Tên công ty

Tên công ty viết bằng tiếng Việt: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH

Tên công ty viết bằng tiếng nước ngoài: BINH CHANH CONSULTANT AND INVESTMENT JOINT STOCK COMPANY

Tên công ty viết tắt: BCI JOINT STOCK COMPANY

2. Địa chỉ trụ sở chính

105/31 đường Nguyễn Thị Tú, Phường Bình Hưng Hòa B, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 4 1 5 2 7 Quyển số: 4 SCT/BS
Ngày 0 1 -12- 2023
CÔNG CHỨNG VIÊN VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ QUỐC HUY

Điện thoại: *08 3864 2772* Fax: *08 3864 2771*

Email: *bciquyhoach@gmail.com* Website:

3. Vốn điều lệ: 5.000.000.000 đồng.

Bằng chữ: Năm tỷ đồng

Mệnh giá cổ phần: 100.000 đồng

Tổng số cổ phần: 50.000

4. Người đại diện theo pháp luật của công ty

* Họ và tên: TRẦN VŨ LINH Giới tính: *Nam*

Chức danh: Giám đốc

Sinh ngày: *04/11/1989* Dân tộc: *Kinh* *Quốc tịch: Việt Nam*

Loại giấy tờ pháp lý của cá nhân: *Thẻ căn cước công dân*

Số giấy tờ pháp lý của cá nhân: *086089000929*

Ngày cấp: *25/04/2021* Nơi cấp: *Cục Cảnh Sát Quản Lý Hành Chính Về Trật Tự Xã Hội*

Địa chỉ thường trú: *Tân Thiềng, Xã Tân An Hội, Huyện Mang Thít, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam*

Địa chỉ liên lạc: *Tân Thiềng, Xã Tân An Hội, Huyện Mang Thít, Tỉnh Vĩnh Long, Việt Nam*

KT. TRƯỞNG PHÒNG
PHÓ TRƯỞNG PHÒNG

Nguyễn Mạnh Cường

BỘ XÂY DỰNG
CỤC CÔNG TÁC PHÍA NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: BXD-00000782

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 393/QĐ-CPN-DN ngày 08/8/2022)

Tên tổ chức: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH**
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập số: 0302538002
Ngày cấp: 29/01/2002. Thay đổi lần thứ 16, ngày 16/11/2020.
Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.
Tên người đại diện theo pháp luật:
Ông/Bà: Trần Vũ Linh Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ trụ sở chính: 239 Hồ Ngọc Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.
Số điện thoại: 028 38642772 Số fax: 028 38642771
E-mail: bciquyhoach@gmail.com Website:
Phạm vi hoạt động xây dựng:
- Lập thiết kế quy hoạch xây dựng: Hạng I
Chứng chỉ này có giá trị đến hết ngày: 08/8/2032.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 4525 Quyển số: 4 SCT/BS
Ngày 01-12-2025
CÔNG CHỨNG VIÊN VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ QUỐC HUY
Nguyễn Thị Kim Hoa

TP. Hồ Chí Minh, ngày 08 tháng 8 năm 2022
KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Ngô Hoàng Nguyên

CHỨNG CHỈ

NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

BỘ XÂY DỰNG
CỤC CÔNG TÁC PHÍA NAM

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ

NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: BXD-00000782

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 88/QĐ-CPN-DN ngày 25/02/2022)

Tên tổ chức: **CÔNG TY CP TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH**
Giấy chứng nhận đăng ký doanh nghiệp/ Quyết định thành lập số: 0302538002
Ngày cấp: 29/01/2002. Thay đổi lần thứ 16, ngày 16/11/2020.
Nơi cấp: Sở Kế hoạch và Đầu tư Thành phố Hồ Chí Minh.
Tên người đại diện theo pháp luật:
Ông/Bà: Trần Vũ Linh Chức vụ: Giám đốc
Địa chỉ trụ sở chính: 239 Hồ Học Lãm, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh.
Số điện thoại: 028 38642772 Số fax: 028 38642771
E-mail: bciquyhoach@gmail.com Website:
Phạm vi hoạt động xây dựng:
- Thiết kế, thẩm tra thiết kế xây dựng công trình dân dụng: Hạng I
- Tư vấn giám sát thi công xây dựng công trình dân dụng: Hạng I
Chứng chỉ này có giá trị đến hết ngày: 25/02/2032.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 41525 Quyển số: 4 SCT/BS
Ngày 01-12-2025
CÔNG CHỨNG VIÊN VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ QUỐC HUY

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ QUỐC HUY
S.Đ.K.H.Đ.T.C.T.K.D
P. XÓM CHIẾU - T.P HỒ CHÍ MINH

TP Hồ Chí Minh, ngày 25 tháng 02 năm 2022
KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC CÔNG TÁC PHÍA NAM
BỘ XÂY DỰNG

Nguyễn Thị Kim Hạ

Ngô Hoàng Nguyên

CHỨNG CHỈ

NĂNG LỰC HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

8/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG TƯ VẤN

Số: 12 /2022/HĐ-TV

(Về việc tư vấn lập nhiệm vụ Quy hoạch phân khu)

QUY HOẠCH:
QUY HOẠCH PHÂN KHU AN LỘC, PHƯỜNG AN LỘC

ĐỊA ĐIỂM

PHƯỜNG AN LỘC

THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

GIỮA

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ

VÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH

NĂM 2022

PHẦN 1 - CÁC CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13, ngày 26/11/2013 của Quốc hội khóa XIII;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, ngày 26/06/2014 của Chính Phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu Thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP, ngày 22/4/2015 của Chính phủ, Quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 03 năm 2016 của Bộ Xây dựng, Hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng tư vấn xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD, ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng, quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch xây dựng vùng, Quy hoạch đô thị và Quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD, ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Công văn số 47/UBND-ĐTXD ngày 30/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, về việc tỷ lệ giảm giá khi áp dụng hình thức chỉ định thầu đối với các gói thầu sử dụng vốn ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 97/UBND-ĐTXD ngày 22/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, về việc áp dụng mức thuế suất giá trị gia tăng theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1854/QĐ-UBND ngày 6/9/2021 của Uỷ Ban Nhân Dân thành phố Hồng Ngự về việc chấp thuận chủ trương lập quy hoạch phân khu An Lộc tỉ lệ (1/2000);

Căn cứ Quyết định số 1976/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của Uỷ ban nhân dân thành phố, về việc phê duyệt đề cương dự toán chi phí khảo sát địa hình và lập Quy hoạch phân khu An Lộc (tỉ lệ 1/2000);

Căn cứ Quyết định số 2032/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của Uỷ ban nhân dân tỉnh thành phố Hồng Ngự về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Lập quy hoạch phân khu An Lộc (tỉ lệ 1/2000), phường An Lộc;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 03/6/2022 giữa Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự và Công ty Cổ phần Tư vấn và đầu tư Bình Chánh, về việc Tư vấn lập nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Lộc, phường An Lộc;

Căn cứ Quyết định số 14b/QĐ-PQLĐT-QH ngày 06 tháng 6 năm 2022 của Phòng Quản lý đô thị, về việc chỉ định thầu gói thầu số 3: Tư vấn lập nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Lộc, phường An Lộc

PHẦN 2 - CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

Hôm nay, ngày 07 tháng 6 năm 2022, tại Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

1. Chủ đầu tư:

Tên giao dịch : **Phòng Quản lý Đô thị thành phố Hồng Ngự**

Đại diện là: Ông Lê Hồng Như Chức vụ: Trưởng phòng.

Địa chỉ: số 72 Lê Thị Hồng Gấm, phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Tài khoản số: 9527.3.1096835.00000 .

Tại: Kho Bạc Nhà Nước thành phố Hồng Ngự.

Mã số thuế: 1400 943 593.

Điện thoại: 0277 3563 273.

2. Nhà thầu:

Tên giao dịch : **Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh**

Đại diện là: Ông **Trần Vũ Linh** Chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: 239 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, TP.HCM.

Tài khoản: 14110000155961 tại ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Chợ Lớn – TPHCM.

Giấy phép đăng ký kinh doanh: số 0302538002 cấp ngày 29/01/2002, thay đổi lần 15 ngày 22/6/2017.

Điện thoại : 028.38642772 Fax : 028.38642772.

Email: bciquyhoach@gmail.com

Các bên thống nhất thoả thuận như sau:

Điều 1. Các định nghĩa và diễn giải

Các từ và cụm từ trong Hợp đồng này được hiểu theo các định nghĩa và diễn giải sau đây:

1.1. "Chủ đầu tư" là **Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự.**

1.2. "Nhà thầu" là **Công Ty Cổ Phần Tư Vấn và Đầu Tư Bình Chánh.**

1.3. "Đồ án" là Quy hoạch phân khu An Lộc, phường An Lộc

1.4. "Gói thầu" là tư vấn lập nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Lộc, phường An Lộc.

1.5. "Đại diện chủ đầu tư" là người được chủ đầu tư nêu ra trong Hợp đồng và thay mặt cho chủ đầu tư điều hành công việc.

1.6. "Đại diện nhà thầu" là người được nhà thầu nêu ra trong Hợp đồng hoặc được nhà thầu chỉ định và thay mặt nhà thầu điều hành công việc.

1.7. "Hợp đồng" là toàn bộ Hồ sơ Hợp đồng tư vấn theo quy định tại Điều 2 [Hồ sơ Hợp đồng và thứ tự ưu tiên].

1.8. "Phụ lục hợp đồng" là những trang hoàn chỉnh nhằm làm rõ một nội dung trong hợp đồng, được gọi tên là Phụ lục của Hợp đồng và là một phần không tách rời của Hợp đồng.

1.9. "Đơn xin nhận thầu" là đề xuất của nhà thầu có ghi giá dự thầu để thực hiện công việc theo đúng các yêu cầu của hồ sơ yêu cầu.

1.10. "Bên" là chủ đầu tư hoặc nhà thầu tuỳ theo hoàn cảnh cụ thể.

1.11. "Ngày" được hiểu là ngày dương lịch, tháng được hiểu là tháng dương lịch và năm được hiểu là năm dương lịch.

1.12. "Ngày làm việc" là ngày dương lịch, trừ ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định của pháp luật.

1.13. "Bất khả kháng" được định nghĩa tại Điều 15 [Rủi ro và bất khả kháng].

1.14. "Luật" là toàn bộ hệ thống luật pháp của nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 2. Hồ sơ Hợp đồng và thứ tự ưu tiên

2.1. Hồ sơ hợp đồng bao gồm hợp đồng tư vấn và các tài liệu tại Khoản 2 dưới đây.

2.2. Các tài liệu kèm theo Hợp đồng là bộ phận không tách rời của Hợp đồng tư vấn. Các tài liệu kèm theo Hợp đồng và thứ tự ưu tiên để xử lý mâu thuẫn giữa các tài liệu bao gồm:

a) Quyết định chỉ định thầu;

b) Điều kiện cụ thể của hợp đồng hoặc Điều khoản tham chiếu đối với hợp đồng tư vấn;

c) Biên bản thương thảo, biên bản hoàn thiện hợp đồng, các sửa đổi, bổ sung bằng văn bản;

d) Các phụ lục của hợp đồng;

e) Các tài liệu khác có liên quan.

(Thứ tự ưu tiên để xử lý mâu thuẫn giữa các tài liệu của từng Hợp đồng nếu khác thứ tự trên do hai bên thỏa thuận).

Điều 3. Trao đổi thông tin

3.1. Các thông báo, chấp thuận, chứng chỉ, quyết định,... đưa ra phải bằng văn bản và chuyển tay, gửi bằng đường bưu điện, bằng fax, hoặc email theo địa chỉ các bên đã quy định trong Hợp đồng.

3.2. Trường hợp bên nào thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo cho bên kia để đảm bảo việc trao đổi thông tin. Nếu bên thay đổi địa chỉ mà không thông báo cho bên kia thì phải chịu mọi hậu quả do việc thay đổi địa chỉ mà không thông báo.

Điều 4. Luật và ngôn ngữ sử dụng trong Hợp đồng

4.1. Hợp đồng này chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật của Việt Nam.

4.2. Ngôn ngữ của Hợp đồng này được thể hiện bằng tiếng Việt.

Điều 5. Nội dung và khối lượng công việc

Nội dung và khối lượng công việc nhà thầu thực hiện và các thỏa thuận tại các biên bản đàm phán hợp đồng giữa các bên bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

5.1. Đề xuất Nhiệm vụ phục vụ Quy hoạch phân khu.

5.2. Lập Nhiệm vụ quy hoạch phân khu đảm bảo phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định của pháp luật hiện hành.

5.3. Tham gia các cuộc họp có liên quan tới sản phẩm tư vấn lập Nhiệm vụ quy hoạch phân khu khi chủ đầu tư yêu cầu trong quá trình triển khai thực hiện.

5.4. Hoàn thành hồ sơ và nộp cho chủ đầu tư xem xét làm cơ sở trình UBND thành phố Hồng Ngự phê duyệt.

Điều 6. Yêu cầu về chất lượng, số lượng sản phẩm tư vấn lập nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch phân khu

Phù hợp với Thông tư số 12/2016/TT-BXD, ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch xây dựng vùng, Quy hoạch đô thị và Quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

6.1. Sản phẩm của tư vấn lập Nhiệm vụ quy hoạch phân khu bao gồm:

- Thành phần hồ sơ của mỗi bộ:

Stt	Tên hồ sơ
1	Tập thuyết minh Nhiệm vụ quy hoạch phân khu
2	Bản vẽ
	Sơ đồ vị trí khu vực quy hoạch

Stt	Tên hồ sơ
	Bản đồ ranh giới nghiên cứu, phạm vi lập quy hoạch.
3	Dự thảo Tờ trình và dự thảo quyết định phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch

6.2. Số lượng hồ sơ sản phẩm của tư vấn lập Nhiệm vụ quy hoạch phân khu gồm: 10 bộ thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch phân khu có kèm bản vẽ A3 thu gọn.

Điều 7. Nghiệm thu sản phẩm

7.1. Căn cứ nghiệm thu sản phẩm tư vấn lập Nhiệm vụ quy hoạch phân khu:

a) Hợp đồng đã ký kết giữa các bên;

b) Quy chuẩn, tiêu chuẩn Quy hoạch phân khu được áp dụng;

c) Hồ sơ Nhiệm vụ quy hoạch phân khu gồm: Thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch có kèm bản vẽ A3 thu gọn.

7.2. Nghiệm thu sản phẩm:

a) Nghiệm thu sản phẩm được tiến hành 01 lần

b) Sau khi đã nhận đầy đủ hồ sơ, tài liệu sản phẩm tư vấn Nhiệm vụ quy hoạch phân khu do nhà thầu cung cấp, chủ đầu tư căn cứ vào Hợp đồng này, các tiêu chuẩn, quy chuẩn để tổ chức nghiệm thu sản phẩm tư vấn. Những sai sót trong sản phẩm tư vấn nhà thầu phải hoàn chỉnh theo đúng các điều khoản thoả thuận trong Hợp đồng.

Điều 8. Thời gian và tiến độ thực hiện Hợp đồng

8.1. Tiến độ thực hiện Hợp đồng: **30 ngày** kể từ ngày hợp đồng này có hiệu lực, bao gồm cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ *(thời gian trên không bao gồm thời gian thẩm định, phê duyệt và các trường hợp bất khả kháng)*.

8.2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp nhà thầu hoặc chủ đầu tư gặp khó khăn dẫn đến chậm trễ thời gian thực hiện Hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết, đồng thời nêu rõ lý do cùng thời gian dự tính kéo dài. Sau khi nhận được thông báo kéo dài thời gian của một bên, bên kia sẽ nghiên cứu xem xét. Trường hợp chấp thuận gia hạn hợp đồng, các bên sẽ thương thảo và ký kết Phụ lục bổ sung Hợp đồng.

8.3. Việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng không được phép làm tăng giá hợp đồng nếu việc chậm trễ do lỗi của nhà thầu.

Điều 9. Giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán

9.1. Giá hợp đồng

Giá trị gói thầu được duyệt (thuế VAT 10%), cụ thể là: **81.413.000 đồng.**

(Bằng chữ: tám mươi mốt triệu, bốn trăm mười ba nghìn đồng).

Giá trị gói thầu tính theo thuế VAT 8%, cụ thể là: **79.933.000 đồng.** *(tính lại theo quy định của Công văn số 97/UBND-ĐTXD ngày 22/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, về việc áp dụng mức thuế suất giá trị gia tăng theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP của Chính phủ).*

Giá trị Hợp đồng *(xác định theo giá gói thầu tính thuế VAT 8% theo quy định)*, cụ thể là: **79.933.000 đồng** *(Bằng chữ: Bảy mươi chín triệu, chín trăm ba mươi ba nghìn đồng). Giá trị thanh toán của hợp đồng là giá trị của khối lượng thực tế được nghiệm thu và được cấp có thẩm quyền phê duyệt.*

- Giá Hợp đồng đã bao gồm thuế.

- Nhà thầu có trách nhiệm nộp đầy đủ các loại thuế và giá trị nộp thuế theo quy định của pháp luật hiện hành về thuế của Việt Nam.

- Giá trị thanh toán sẽ căn cứ vào giá trị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

9.2. Nội dung của giá Hợp đồng

Giá Hợp đồng bao gồm:

- Chi phí cần thiết cho việc hoàn chỉnh hồ sơ sau các cuộc họp, báo cáo và sau khi có kết quả thẩm định, xét duyệt;

- Chi phí đi thực địa, chi phí đi lại khi tham gia vào quá trình thực hiện;

- Chi phí nhân công cho chuyên gia, chi phí vật tư vật liệu máy móc, chi phí quản lý, chi phí khác, chi phí bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, thu nhập chịu thuế tính trước và thuế giá trị gia tăng;

- Chi phí mua tài liệu tham khảo phục vụ cho công việc lập hồ sơ, ...

- Chi phí khác có liên quan.

Giá hợp đồng không bao gồm:

- Chi phí cho các cuộc họp của chủ đầu tư để xem xét các đề nghị của nhà thầu.

- Chi phí thẩm tra, thẩm định, phê duyệt hồ sơ quy hoạch, ...;

- Chi phí tăng lên do điều chỉnh, phát sinh qui mô, đơn giá …theo qui định.

9.3. Tạm ứng: Không

9.4. Tiến độ thanh toán:

Căn cứ vào kế hoạch phân bổ vốn và quyết định phê duyệt của cơ quan cấp thẩm quyền phê duyệt, trong vòng 14 ngày kể từ ngày Nhà thầu gửi đủ thủ tục hồ sơ thanh toán thì Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán giá trị hợp đồng theo quy định hiện hành.

9.5. Hồ sơ thanh toán gồm:

- Biên bản nghiệm thu bàn giao hồ sơ quy hoạch.

- Bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành theo hợp đồng.

- Bảng xác định giá trị khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng (nếu có).

- Biên bản thanh lý hợp đồng

9.6. Hình thức thanh toán:

Chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu bằng chuyển khoản.

9.7. Đồng tiền thanh toán:

Đồng tiền áp dụng để thanh toán là đồng tiền Việt Nam (VNĐ).

Điều 10. Điều chỉnh giá hợp đồng

10.1. Phát sinh khối lượng công việc ngoài phạm vi Hợp đồng.

10.2. Do nguyên nhân bất khả kháng quy định tại Điều 15 [Rủi ro và bất khả kháng] ảnh hưởng tới giá Hợp đồng.

10.3. Chi phí cho những công việc phát sinh: Được xác định trên cơ sở khối lượng công việc phát sinh và đơn giá trong hợp đồng hoặc đơn giá được xác định trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Xây dựng và các thỏa thuận của Hợp đồng này.

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu

11.1. Quyền của nhà thầu:

a) Yêu cầu chủ đầu tư cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến nhiệm vụ tư vấn.

b) Đề xuất các công việc thay đổi điều kiện cung cấp dịch vụ tư vấn vì lợi ích Chủ đầu tư hoặc thay đổi khi phát hiện yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm tư vấn.

c) Từ chối thực hiện công việc không hợp lý ngoài nội dung Hợp đồng và những yêu cầu trái pháp luật của chủ đầu tư.

d) Được quyền yêu cầu chủ đầu tư thanh toán đúng hạn, yêu cầu thanh toán các khoản lãi vay do chậm thanh toán theo quy định của Nghị định 37/2015/NĐ-CP.

11.2. Nghĩa vụ của nhà thầu:

a) Đảm bảo rằng tất cả các công việc nhà thầu thực hiện theo Hợp đồng này phải phù hợp với luật pháp của Việt Nam.

b) Thực hiện tư vấn theo đúng nội dung và khối lượng công việc đã thỏa thuận và tuân thủ các quy định về việc áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn của Việt Nam.

c) Thực hiện và chịu trách nhiệm đối với chất lượng các sản phẩm tư vấn của mình. Sản phẩm tư vấn phải được các chuyên gia có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật thực hiện, mang lại hiệu quả và phù hợp với các yêu cầu của chủ đầu tư để hoàn thành Dự án. Nhà thầu sẽ luôn luôn ủng hộ, bảo vệ lợi ích và quyền lợi hợp pháp của Chủ đầu tư.

d) Nộp cho Chủ đầu tư các báo cáo và các tài liệu với số lượng và thời gian quy định trong Hợp đồng. Nhà thầu thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến công việc tư vấn có thể làm chậm trễ hoặc cản trở việc hoàn thành các công việc theo tiến độ và đề xuất giải pháp thực hiện.

đ) Có trách nhiệm hoàn thành đúng tiến độ và giao nộp các sản phẩm tư vấn. Nhà thầu có trách nhiệm trình bày và bảo vệ các quan điểm về các nội dung của công việc tư vấn trong các buổi họp trình duyệt của các cấp có thẩm quyền do Chủ đầu tư tổ chức.

e) Phải cam kết khi có yêu cầu của chủ đầu tư, nhà thầu sẽ cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc còn vướng mắc tại bất kỳ thời điểm theo yêu cầu của chủ đầu tư (kể cả ngày nghỉ) cho tới ngày nghiệm thu hoàn thành và bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

f) Tuân thủ sự chỉ đạo và hướng dẫn của chủ đầu tư, trừ những hướng dẫn hoặc yêu cầu trái với luật pháp hoặc không thể thực hiện được.

g) Có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho các cuộc họp, báo cáo, thẩm định ... với số lượng theo yêu cầu của chủ đầu tư.

h) Tất cả sản phẩm cuối cùng khi bàn giao cho Chủ đầu tư phải phù hợp với Hợp đồng, có đủ căn cứ pháp lý và được chủ đầu tư nghiệm thu. Sản phẩm giao nộp cuối cùng theo Hợp đồng sẽ là tài sản của Chủ đầu tư.

i) Tham gia nghiệm thu sản phẩm hợp đồng tư vấn khi có yêu cầu của chủ đầu tư.

j) Nhà thầu có trách nhiệm ký hợp đồng với nhà thầu phụ (nếu có) với đầy đủ Phụ lục công việc giao cho nhà thầu phụ theo đúng qui định của pháp luật hiện hành; Chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng các công việc do nhà thầu phụ thực hiện.

k) Bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

l) Thu thập các thông tin cần thiết để phục vụ cho công việc của Hợp đồng:

Trong phạm vi kiến thức và kinh nghiệm tốt nhất của mình, nhà thầu phải thu thập các thông tin liên quan đến toàn bộ các vấn đề có thể ảnh hưởng đến tiến độ, giá hợp đồng hoặc trách nhiệm của nhà thầu theo Hợp đồng, hoặc các rủi ro có thể phát sinh cho nhà thầu trong việc thực hiện công việc tư vấn được quy định trong Hợp đồng này.

Trường hợp lỗi trong việc thu thập thông tin, hoặc bất kỳ vấn đề nào khác của Nhà thầu để hoàn thành công việc tư vấn theo các điều khoản được quy định trong Hợp đồng này, nhà thầu đều phải chịu trách nhiệm.

m) Giám sát tác giả theo quy định.

n) Trả lời bằng văn bản các đề nghị hay yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian 07 ngày. Nếu trong khoảng thời gian này nhà thầu không có ý kiến thì coi như nhà thầu đã chấp nhận đề nghị hay yêu cầu của chủ đầu tư.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Chủ đầu tư

12.1.Quyền của Chủ đầu tư:

a) Sở hữu và sử dụng sản phẩm tư vấn theo Hợp đồng.

b) Từ chối nghiệm thu sản phẩm tư vấn không đạt chất lượng theo Hợp đồng.

c) Kiểm tra chất lượng công việc của Nhà thầu tư vấn nhưng không làm cản trở hoạt động bình thường của Nhà thầu tư vấn.

d) Yêu cầu sửa đổi, bổ sung sản phẩm tư vấn không đảm bảo chất lượng theo thỏa thuận hợp đồng.

đ) Được quyền yêu cầu Nhà thầu giao nộp các sản phẩm của hợp đồng, theo đúng quy định và tiến độ của hợp đồng

12.2. Nghĩa vụ của Chủ đầu tư

a) Cung cấp cho nhà thầu tư vấn thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu, bảo đảm thanh toán và các phương tiện cần thiết để thực hiện công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng (nếu có).

b) Hướng dẫn nhà thầu về những nội dung liên quan đến đồ án. Tạo điều kiện để nhà thầu được tiếp cận với thực địa.

c) Cung cấp các tài liệu cần thiết theo đề xuất của Nhà thầu để nhà thầu thực hiện công việc tư vấn. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp.

d) Xem xét yêu cầu, đề xuất của nhà thầu liên quan đến thực hiện công việc tư vấn và phê duyệt trong một khoảng thời gian hợp lý để không làm chậm tiến độ thực hiện tư vấn xây dựng.

đ) Thanh toán cho nhà thầu toàn bộ giá hợp đồng theo đúng các qui định được thỏa thuận trong Hợp đồng này.

e) Trả lời bằng văn bản các đề nghị hay yêu cầu của nhà thầu trong khoảng thời gian 30 ngày. Nếu trong khoảng thời gian này Chủ đầu tư không có ý kiến thì coi như Chủ đầu tư đã chấp thuận đề nghị hay yêu cầu của Nhà thầu.

f) Cử những cá nhân có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với Nhà thầu.

Điều 13. Nhân lực của Nhà thầu

13.1. Nhân lực của nhà thầu phải đủ điều kiện năng lực, có chứng chỉ hành nghề theo quy định, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp về nghề nghiệp, công việc của họ và phù hợp với quy định về điều kiện năng lực trong pháp luật.

13.2. Chức danh, công việc thực hiện, trình độ và thời gian dự kiến tham gia thực hiện. Trường hợp thay đổi nhân sự, nhà thầu phải trình bày lý do, đồng thời cung cấp lý lịch của người thay thế cho chủ đầu tư, người thay thế phải có trình độ tương đương hoặc

cao hơn người bị thay thế. Nếu Chủ đầu tư không có ý kiến về nhân sự thay thế trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của nhà thầu thì nhân sự đó coi như được chủ đầu tư chấp thuận.

13.3. Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu thay thế nhân sự nếu người đó không đáp ứng được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không đúng với hồ sơ nhân sự trong hợp đồng. Trong trường hợp này, nhà thầu phải gửi văn bản thông báo cho Chủ đầu tư trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của chủ đầu tư về việc thay đổi nhân sự. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, mọi chi phí phát sinh do thay đổi nhân sự do nhà thầu chịu. Mức thù lao cho nhân sự thay thế không vượt mức thù lao cho người bị thay thế.

13.4. Nhà thầu có thể điều chỉnh thời gian làm việc của nhân sự nếu cần thiết nhưng không làm tăng giá hợp đồng. Những điều chỉnh khác chỉ được thực hiện khi được chủ đầu tư chấp thuận.

13.5. Trường hợp thời gian làm việc của nhân sự phải kéo dài hoặc bổ sung nhân sự vì lý do tăng khối lượng công việc đã được thỏa thuận giữa chủ đầu tư và nhà thầu thì chi phí phát sinh cần thiết này sẽ được thanh toán trên cơ sở Phụ lục số.... [Nhân lực của Nhà thầu].

13.6. Nhà thầu tổ chức thực hiện công việc theo tiến độ đã thỏa thuận. Giờ làm việc, làm việc ngoài giờ, thời gian làm việc, ngày nghỉ.... thực hiện theo Bộ Luật Lao động. Nhà thầu không được tính thêm chi phí làm ngoài giờ (giá hợp đồng đã bao gồm chi phí làm ngoài giờ).

Điều 14. Bản quyền và quyền sử dụng tài liệu

14.1. Nhà thầu sẽ giữ bản quyền công việc tư vấn do mình thực hiện. Chủ đầu tư được toàn quyền sử dụng các tài liệu này để phục vụ công việc quy định trong Hợp đồng mà không cần phải xin phép Nhà thầu.

14.2. Nhà thầu phải cam kết rằng sản phẩm tư vấn do nhà thầu thực hiện và cung cấp cho chủ đầu tư không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá nhân hoặc bên thứ ba nào.

14.3. Chủ đầu tư sẽ không chịu trách nhiệm hoặc hậu quả nào từ việc khiếu nại sản phẩm tư vấn theo Hợp đồng này đã vi phạm bản quyền hay quyền sở hữu trí tuệ của một cá nhân hay bên thứ ba nào khác.

Điều 15. Rủi ro và bất khả kháng

15.1. Rủi ro là nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực đến việc thực hiện Hợp đồng. Các bên phải đánh giá các nguy cơ rủi ro, lập kế hoạch quản lý rủi ro, các phương án quản lý rủi ro của mình.

15.2. Bất khả kháng là sự kiện rủi ro không thể chống đỡ nổi khi nó xảy ra như: động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất hay hoạt động núi lửa, chiến tranh.

a) Bất khả kháng không bao gồm sự sơ xuất hoặc cố ý của một bên nào đó, hoặc bất kỳ sự cố nào mà một bên đã dự kiến được vào thời điểm ký kết Hợp đồng và tránh (hoặc khắc phục) trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

b) Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình sẽ không bị coi là vi phạm Hợp đồng trong trường hợp phát sinh từ sự kiện bất khả kháng với điều kiện bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng đã thực hiện các biện pháp đề phòng theo nội dung của Hợp đồng này.

15.3. Các biện pháp thực hiện trong tình trạng bất khả kháng:

a) Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải tiến hành các biện pháp để hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng với thời gian sớm nhất và phải thông báo cho bên kia biết sự kiện bất khả kháng vào thời gian sớm nhất và trong bất kỳ tình huống nào cũng không chậm hơn 05 ngày sau khi sự kiện bất khả kháng xảy ra, cung cấp bằng chứng về bản chất và nguyên nhân, đồng thời thông báo việc khắc phục trở lại điều kiện bình thường vào thời gian sớm nhất.

b) Các bên sẽ thực hiện mọi biện pháp để giảm tối đa mức thiệt hại do sự kiện bất khả kháng gây ra.

c) Trong trường hợp xảy ra bất khả kháng, các bên sẽ gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng tương ứng bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng của mình.

d) Nếu trường hợp bất khả kháng xảy ra mà mọi nỗ lực của một bên hoặc các bên không đem lại kết quả và buộc phải chấm dứt công việc tại một thời điểm bất kỳ, một bên sẽ gửi thông báo việc chấp dứt hợp đồng bằng văn bản cho bên kia và việc chấm dứt sẽ có hiệu lực 07 ngày sau khi bên kia nhận được thông báo.

15.4. Thanh toán khi xảy ra bất khả kháng

Các khoản chi phí phát sinh hợp lý do Nhà thầu phải chịu hậu quả bất khả kháng để phục hồi hoạt động được Chủ đầu tư xem xét để thanh toán.

Điều 16. Tạm ngừng công việc trong hợp đồng

16.1. Tạm ngừng công việc bởi Chủ đầu tư:

Nếu nhà thầu không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng, chủ đầu tư có thể ra thông báo tạm ngừng toàn bộ hoặc một phần công việc của nhà thầu, chủ đầu tư phải nêu rõ phần lỗi của nhà thầu và yêu cầu nhà thầu phải thực hiện và sửa chữa các sai sót trong khoảng thời gian hợp lý cụ thể, đồng thời nhà thầu phải bồi thường thiệt hại cho Chủ đầu tư do tạm ngừng công việc.

16.2. Tạm ngừng công việc bởi Nhà thầu

a) Nếu chủ đầu tư không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng, không thanh toán theo các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng này quá 28 ngày kể từ ngày hết hạn thanh toán, sau khi thông báo cho chủ đầu tư, nhà thầu có thể sẽ tạm ngừng công việc (hoặc giảm tỷ lệ công việc).

b) Sau khi chủ đầu tư thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng, nhà thầu phải tiếp tục tiến hành công việc bình thường ngay khi có thể được.

c) Nếu các chi phí phát sinh là hậu quả của việc tạm ngừng công việc (hoặc do giảm tỷ lệ công việc) theo khoản này, nhà thầu phải thông báo cho chủ đầu tư để xem xét. Sau khi nhận được thông báo, chủ đầu tư xem xét và có ý kiến về các vấn đề đã nêu.

16.3. Trước khi tạm ngừng thực hiện công việc trong Hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do tạm ngừng công việc thực hiện. Hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết để tiếp tục thực hiện Hợp đồng.

Điều 17. Chấm dứt hợp đồng

17.1. Chấm dứt Hợp đồng bởi chủ đầu tư

Chủ đầu tư có thể chấm dứt Hợp đồng, sau 10 ngày kể từ ngày gửi văn bản kết thúc Hợp đồng đến nhà thầu. Chủ đầu tư sẽ được quyền chấm dứt Hợp đồng nếu:

a) Nhà thầu không sửa chữa được sai sót nghiêm trọng mà nhà thầu không thể khắc phục được trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình trong vòng 15 ngày mà Chủ đầu tư có thể chấp nhận được kể từ ngày nhận được thông báo của chủ đầu tư về sai sót đó.

b) Nhà thầu không có lý do chính đáng mà không tiếp tục thực hiện công việc theo Điều 8 [Thời gian và tiến độ thực hiện Hợp đồng], hoặc 20 ngày liên tục không thực hiện công việc theo Hợp đồng.

c) Chuyển nhượng Hợp đồng mà không có sự thỏa thuận của Chủ đầu tư.

d) Nhà thầu bị phá sản hoặc vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản, phải thương lượng với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự giám sát của người quản lý tài sản, người được uỷ quyền hoặc người quản lý vì lợi ích của chủ nợ hoặc đã có hành động hoặc sự kiện nào xảy ra (theo các Luật được áp dụng) có ảnh hưởng tương tự tới các hoạt động hoặc sự kiện này.

đ) Nhà thầu từ chối không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử tại Điều 19 [Khiếu nại và giải quyết tranh chấp].

e) Nhà thầu cố ý trình chủ đầu tư các tài liệu không đúng sự thật gây ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ và lợi ích của chủ đầu tư.

f) Trường hợp bất khả kháng quy định tại Điều 15 [Rủi ro và bất khả kháng].

Sau khi chấm dứt Hợp đồng, Chủ đầu tư có thể thuê các Nhà thầu khác thực hiện tiếp công việc tư vấn. Chủ đầu tư và các nhà thầu này có thể sử dụng bất cứ tài liệu nào đã có.

17.2. Chấm dứt Hợp đồng bởi Nhà thầu

Nhà thầu có thể chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản trước cho chủ đầu tư tối thiểu là 15 ngày trong các trường hợp sau đây:

a) Sau 20 ngày liên tục công việc bị ngừng do lỗi của Chủ đầu tư.

b) Chủ đầu tư không thanh toán cho nhà thầu theo Hợp đồng và không thuộc đối tượng tranh chấp theo Điều 19 [Khiếu nại và giải quyết tranh chấp] sau 15 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.

c) Chủ đầu tư không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử tại Điều 19 [Khiếu nại và giải quyết tranh chấp].

d) Do hậu quả của sự kiện bất khả kháng mà nhà thầu không thể thực hiện một phần quan trọng công việc trong thời gian không dưới 15 ngày.

đ) Chủ đầu tư bị phá sản, vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản phải điều đình với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự điều hành của người được uỷ thác hoặc người đại diện cho quyền lợi của chủ nợ hoặc nếu đã có hành động hoặc sự kiện nào đó xảy ra (theo các Luật hiện hành) có tác dụng tương tự tới các hành động hoặc sự kiện đó.

17.3. Khi chấm dứt hợp đồng, thì các quyền và nghĩa vụ của các bên sẽ chấm dứt trừ điều khoản về giải quyết tranh chấp.

17.4. Khi một trong hai bên chấm dứt Hợp đồng, thì ngay khi gửi hay nhận văn bản chấm dứt hợp đồng, nhà thầu sẽ thực hiện các bước cần thiết để kết thúc công việc tư vấn một cách nhanh chóng và cố gắng để giảm tối đa mức chi phí.

17.5. Thanh toán khi chấm dứt hợp đồng: Việc thanh toán thực hiện theo Điều 9 [Giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán] cho các công việc đã thực hiện trước ngày chấm dứt có hiệu lực (bao gồm chi phí chuyên gia, chi phí mua sắm thiết bị, các chi phí khác...).

Điều 18. Thưởng, Phạt và trách nhiệm do vi phạm Hợp đồng

18.1 Thưởng hợp đồng: Không áp dụng.

18.2 Phạt vi phạm hợp đồng

- Nếu Nhà thầu chậm tiến độ mỗi ngày phạt 0,2% giá hợp đồng nhưng tổng số tiền phạt không quá 12% giá hợp đồng.

- Đối với Chủ đầu tư: Nếu không cung cấp kịp thời những tài liệu và thanh toán theo yêu cầu của tiến độ đã được xác định thì cũng sẽ bị phạt theo hình thức trên.

Điều 19. Khiếu nại và giải quyết tranh chấp

19.1. Khi một bên phát hiện bên kia thực hiện không đúng hoặc không thực hiện nghĩa vụ theo đúng Hợp đồng thì có quyền yêu cầu bên kia thực hiện theo đúng nội dung Hợp đồng đã ký kết. Khi đó bên phát hiện có quyền khiếu nại bên kia về nội dung này. Bên kia phải đưa ra các căn cứ, dẫn chứng cụ thể để làm sáng tỏ nội dung khiếu nại trong vòng 15 ngày. Nếu những các căn cứ, dẫn chứng không hợp lý thì phải chấp thuận những khiếu nại của bên kia.

Trong vòng 20 ngày kể từ ngày phát hiện những nội dung không phù hợp với hợp đồng đã ký, bên phát hiện phải thông báo ngay cho bên kia về những nội dung đó và

khiếu nại về các nội dung này. Ngoài khoảng thời gian này nếu không bên nào có khiếu nại thì các bên phải thực hiện theo đúng những thỏa thuận đã ký.

Trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, bên nhận được khiếu nại phải chấp thuận với những khiếu nại đó hoặc phải đưa ra những căn cứ, dẫn chứng về những nội dung cho rằng việc khiếu nại của bên kia là không phù hợp với hợp đồng đã ký. Ngoài khoảng thời gian này nếu bên nhận được khiếu nại không có ý kiến thì coi như đã chấp thuận với những nội dung khiếu nại do bên kia đưa ra.

19.2. Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các bên sẽ cố gắng thương lượng để giải quyết bằng biện pháp hòa giải.

Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 15 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên Toà án Nhân dân theo qui định của pháp luật. Quyết định của Toà án Nhân dân là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.

19.3. Hợp đồng bị vô hiệu, chấm dứt không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản về giải quyết tranh chấp.

Điều 20. Quyết toán và thanh lý hợp đồng

20.1. Quyết toán hợp đồng

Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành toàn bộ nội dung công việc tư vấn theo hợp đồng, khi nhận được Biên bản nghiệm thu và xác nhận của chủ đầu tư rằng nhà thầu đã hoàn thành tất cả các nghĩa vụ theo qui định của hợp đồng, nhà thầu sẽ trình cho chủ đầu tư tài liệu quyết toán hợp đồng, hồ sơ quyết toán bao gồm:

a) Biên bản nghiệm thu hoàn thành toàn bộ nội dung công việc tư vấn.

b) Bản xác nhận giá trị khối lượng công việc phát sinh.

c) Biên bản thanh lý hợp đồng.

Nếu chủ đầu tư không đồng ý hoặc cho rằng nhà thầu chưa cung cấp đủ cơ sở để xác nhận một phần nào đó của tài liệu quyết toán hợp đồng, nhà thầu sẽ cung cấp thêm thông tin khi chủ đầu tư có yêu cầu hợp lý và sẽ thay đổi theo sự thống nhất của hai bên. Nhà thầu sẽ chuẩn bị và trình cho chủ đầu tư quyết toán hợp đồng như hai bên đã thống nhất.

Khi hai bên đã thống nhất tài liệu quyết toán, chủ đầu tư sẽ thanh toán toàn bộ giá trị còn lại của Hợp đồng cho nhà thầu.

20.2. Việc thanh lý Hợp đồng phải được hoàn tất trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày các bên hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng hoặc bị chấm dứt theo Điều 17 [Chấm dứt Hợp đồng].

Điều 21. Điều khoản chung

Các bên đồng ý với tất cả các điều khoản, quy định và điều kiện của Hợp đồng này. Không có cơ quan nào hoặc đại diện của bên nào có quyền đưa ra tuyên bố, trình

bày, hứa hẹn hoặc thỏa thuận nào mà không được nêu ra trong Hợp đồng; Không bên nào bị ràng buộc hoặc có trách nhiệm trước các điều đó.

Các bên cam kết thực hiện một cách trung thực, công bằng và đảm bảo để thực hiện theo mục tiêu của Hợp đồng.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng này bao gồm 15 trang và 21 điều, được lập thành 08 bản bằng tiếng Việt và có giá trị pháp lý như nhau. Chủ đầu tư sẽ giữ 06 bản, nhà thầu sẽ giữ 02 bản./.

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU	**ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ**
GIÁM ĐỐC	
Trần Vũ Linh	**Lê Hồng Như**

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 4152 8 Quyển số: 4 SCT/BS
Ngày 01-12-2025
CÔNG CHỨNG VIÊN VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ QUỐC HUY

Nguyễn Thị Kim Hoa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 05 tháng 7 năm 2022

BIÊN BẢN NGHIỆM THU HỒ SƠ QUY HOẠCH

"Về việc nghiệm thu hồ sơ lập Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Lộc, phường An Lộc"

1. Đối tượng nghiệm thu:

Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Lộc, phường An Lộc.

2. Thành phần trực tiếp nghiệm thu:

2.1. Đại diện chủ đầu tư: Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự

- Ông: **Đinh Văn Hùng** Chức vụ: Phó Trưởng phòng
- Ông: ..... Chức vụ: Chuyên viên

2.2. Đại diện nhà thầu: Công Ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh

- Ông: Trần Vũ Linh Chức vụ: Giám đốc
- Ông: ..... Chức vụ: Nhân viên
- Địa chỉ: số 239 Hồ Ngọc Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, TP.HCM.

3. Thời gian và địa điểm nghiệm thu:

- Bắt đầu: lúc 14 giờ, ngày 05 tháng 7 năm 2022
- Kết thúc: lúc 15 giờ, ngày 05 tháng 7 năm 2022
- Tại: Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự

4. Căn cứ nghiệm thu:

- Căn cứ Hợp đồng số 12/2022/HĐ-TV ngày 07/6/2022 về việc lập Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Lộc, phường An Lộc giữa Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự và Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh.

- Căn cứ Công văn số 873/PQLĐT ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Phòng Quản lý đô thị, về việc báo cáo kết quả thẩm định và trình phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Lộc.

- Căn cứ Biên bản ngày 01/7/2022, về việc giao nhận hồ sơ giữa Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự và Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh.

5. Đánh giá hồ sơ:

5.1. Về chất lượng hồ sơ:

Hồ sơ Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Lộc, phường An Lộc đảm bảo yêu cầu theo Hợp đồng tư vấn đã ký; đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

5.2. Thành phần hồ sơ:

- Số lượng hồ sơ Nhiệm vụ quy hoạch phân khu: 10 bộ Thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch phân khu có kèm bản vẽ A3 thu gọn.
- Thành phần hồ sơ của mỗi bộ:

Stt	Tên hồ sơ
1	Tập thuyết minh Nhiệm vụ quy hoạch phân khu
2	Bản vẽ
	Sơ đồ vị trí khu vực quy hoạch
	Bản đồ ranh giới nghiên cứu, phạm vi lập quy hoạch.
3	Tờ trình và dự thảo quyết định phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch

6. Kết luận:

- Chấp thuận nghiệm thu đối với hồ sơ tư vấn lập Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Lộc, phường An Lộc theo Hợp đồng tư vấn đã ký.

- Biên bản này được lập 08 bản có giá trị như nhau, Nhà thầu giữ 02 bản, Chủ đầu tư giữ 06 bản./.

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU	**ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ**
GIÁM ĐỐC	
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH	PHÒNG QUẢN LÝ ĐÔ THỊ
Trần Vũ Linh	**Đinh Văn Hùng**

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 4.1526 Quyển số: 4 SCT/BS
Ngày 01-12-2025
CÔNG CHỨNG VIÊN VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ QUỐC HUY

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ QUỐC HUY

Nguyễn Thị Kim Hoa

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**
------oOo------	**Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**
	---------oOo---------
Số : 19/2022/QĐCB	*TPHCM, Ngày 07 tháng 06 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

- "Về việc thành lập tổ chuyên gia Tư vấn Lập nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Lộc, phường An Lộc, TP. Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp".

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH

- Căn cứ Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số 0302538002 ngày 29/01/2002 của Sở Kế Hoạch Đầu Tư TPHCM.
- Căn cứ Hợp đồng số 12/HĐ-TV Ngày 07 tháng 6 năm 2022 giữa Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự và Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh
- Căn cứ vào khả năng chuyên môn Cán bộ kỹ thuật của công ty.

QUYẾT ĐỊNH

- **Điều 1** : Nay Công ty thành lập tổ Tư vấn Lập nhiệm vụ quy hoạch phân khu gồm các cán bộ có tên sau đây :

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Chức vụ
1	Trần Vũ Linh	Kiến trúc sư	Chủ nhiệm đồ án
2	Phạm Minh Thái	Kiến trúc sư	Chủ trì thiết kế quy hoạch kiến trúc
3	Mai Vỹ Duy	Kỹ sư	Chủ trì thiết kế thoát nước
4	Lê kim Anh	Kỹ sư	Chủ trì thiết kế điện
5	Mai Vỹ Duy	Kỹ sư	Chủ trì thiết kế Giao thông

- **Điều 2** : Các cán bộ nêu trên có trách nhiệm thực hiện công tác Tư vấn Lập nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Lộc, phường An Lộc TP, Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp trên tuân thủ theo hợp đồng đã ký kết, và các quy định hiện hành có liên quan.
- **Điều 3**: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị trong quá trình thực hiện công việc. Các phòng Ban có liên quan và cá nhân có tên tại điều 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Công ty Cổ phần Tư vấn & Đầu tư Bình Chánh
GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH
Q.BÌNH TÂN - T.P HỒ CHÍ MINH

TRẦN VŨ LINH

Nơi nhận:
- Như điều 1;
- Chủ đầu tư;
- Lưu.

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Ký hiệu *(Serial)*: 1C22TBC

Số *(No.)*: **8**

Ngày *(Date)* 17 tháng *(month)* 11 năm *(year)* 2022

Đơn vị bán hàng *(Seller)*: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH**

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 0 2 5 3 8 0 0 2**

Địa chỉ *(Address)*: **239 Hồ Học Lãm, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*: **Phòng Quản Lý Đô Thị Thành Phố Hồng Ngự**

Tên đơn vị *(Company name)*: **Phòng Quản Lý Đô Thị Thành Phố Hồng Ngự**

Mã số thuế *(Tax code)*: **1400943593**

Địa chỉ *(Address)*: **72 Lê Thị Hồng Gấm, phường An Thạnh, Tp. Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp**

Hình thức thanh toán *(Payment method)*: **Chuyển khoản** Số tài khoản *(A/C No.)*:

STT *(No.)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Name of goods, services)*	Đơn vị tính *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit price)*	Thành tiền *(Amount)*
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)x(5)
1	Tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch phân khu Khu An Lộc, phường An Lộc tỉnh Đồng Tháp - HĐ số 12/2022/HĐ-TV ngày 07/6/2022		1	74.012.037	74.012.037
				Cộng tiền hàng *(Sub total)*:	74.012.037
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: **8%**				Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:	5.920.963
				Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:	79.933.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: **Bảy mươi chín triệu chín trăm ba mươi ba nghìn đồng.**					

Người mua hàng *(Buyer)*

Người bán hàng *(Seller)*

Signature Valid

Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH

Ký ngày: 17- 11- 2022

Mã của cơ quan thuế *(Tax authority code)*: **00BC7A63B6B88F41B0BB5443588093E8D3**

Trang tra cứu : http://0302538002hd.easyinvoice.com.vn Mã tra cứu : H6H3C8x0041890623038608

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 838 /QĐ-UBND	*Thành phố Hồng Ngự, ngày 04 tháng 07 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
Về việc phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Lộc, Phường An Lộc

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30/8/2019 của Chính phủ, về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07/04/2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung và quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng, về quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị xã Hồng Ngự đến năm 2030 (nay là Thành phố Hồng Ngự);

Quyết định số 1703/QĐ-UBND.HC ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Phê duyệt nhiệm vụ đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Thông báo số 561-TB/TU ngày 02 tháng 3 năm 2022 của Ban Thường vụ Thành ủy, về chủ trương tính chất Nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Lộc, phường An Lộc;

Căn cứ Công văn số 1433/SXD-KTQH.HTKT ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Sở Xây dựng, về việc ý kiến Nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Lộc;

Xét Công văn số 873/PQLĐT ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Phòng Quản lý đô thị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Lộc với các nội dung cụ thể sau:

1. Tên quy hoạch: Quy hoạch phân khu An Lộc.

2. Tỷ lệ bản đồ: 1/2000.

3. Địa điểm: phường An Lộc, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

4. Chủ đầu tư: Phòng Quản lý Đô thị.

5. Tư vấn thực hiện: Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh.

6. Vị trí, ranh giới và quy mô quy hoạch:

Quy hoạch phân khu An Lộc thuộc địa giới hành chính phường An Lộc, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

**** Vị trí, ranh giới hạn quy hoạch:***

- Hướng Bắc : giáp kênh Hồng Ngự - Vĩnh Hưng.
- Hướng Nam : giáp kênh Mười Xình.
- Hướng Tây : giáp đường phân khu theo quy hoạch chung.
- Hướng Đông : giáp kênh 2/9.

**** Quy mô quy hoạch:*** Khoảng 152ha *(Quy mô tăng 40,0 ha do thực hiện việc rà soát điều chỉnh ranh giới lập quy hoạch phân khu theo hướng Bắc đến Kênh Hồng Ngự - Vĩnh Hưng và hướng Nam đến kênh Mười Xình theo ý kiến đề xuất của Sở Xây dựng tại Công văn số 1433/SXD-KTQH.HTKT ngày 21 tháng 6 năm 2022).*

7. Tính chất lập quy hoạch:

- Cụ thể hóa đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hồng Ngự đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; làm cơ sở để lập quy hoạch chi tiết và xác định các dự án đầu tư xây dựng;

- Là trung tâm hành chính, giáo dục, thể dục thể thao cấp thành phố; trung tâm y tế, trung tâm thể dục thể thao và giáo dục - đào tạo cấp vùng;

- Là khu đô thị trung tâm thành phố phát triển mở rộng về phía Nam kênh Hồng Ngự - Vĩnh Hưng, bao gồm các chức năng dân cư và dịch vụ, tiện ích đô thị mới gắn với cải tạo chỉnh trang các khu vực dân cư hiện hữu;

- Một số định hướng chức năng khác sẽ được cập nhật trong quá trình lập đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hồng Ngự cũng như trong giai đoạn lập đồ án quy hoạch phân khu xây dựng.

8. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của quy hoạch; các yêu cầu nghiên cứu lập quy hoạch; Hồ sơ sản phẩm:

Thống nhất theo báo cáo kết quả thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch tại Công văn số 873/PQLĐT ngày 01 tháng 7 năm 2022 của Phòng Quản lý đô thị.

9. Dự toán chi phí và nguồn vốn lập quy hoạch:

9.1. Chi phí: 1.556.031.000.000 đồng *(Theo Quyết định số 1976/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồng Ngự)*.

9.2. Nguồn vốn: Ngân sách Tỉnh hỗ trợ.

10. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022.

11. Tiến độ và tổ chức thực hiện:

11.1. Tiến độ thực hiện

Thời gian lập đồ án quy hoạch không quá 09 tháng kể từ ngày Nhiệm vụ lập quy hoạch được phê duyệt *(Trường hợp việc lập Nhiệm vụ quy hoạch và lập đồ án quy hoạch do hai pháp nhân khác nhau thực hiện thì thời gian lập đồ án được tính từ ngày ký kết hợp đồng tư vấn)*.

11.2. Tổ chức thực hiện

- Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố Hồng Ngự.
- Cơ quan lấy ý kiến NVQH và ĐAQH: Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp.
- Chủ đầu tư và thẩm định: Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự.
- Đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch: Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh.
- Đơn vị tư vấn lập Đồ án quy hoạch: Lựa chọn tổ chức tư vấn theo quy định.

Điều 2. Phòng Quản lý đô thị Thành phố là chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện công tác lập quy hoạch, thẩm định và trình phê duyệt đảm bảo đúng theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND Thành phố; Trưởng các: Quản lý đô thị, Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế; Chủ tịch UBND phường An Lộc và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- CT, các PCT/UBND Thành phố;
- Lưu: VT, CV/XD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Nguyễn Văn Hậu

9/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh Phúc

HỢP ĐỒNG TƯ VẤN

Số: 11/2022/HĐ-TV

(Về việc tư vấn lập nhiệm vụ Quy hoạch phân khu)

QUY HOẠCH:
QUY HOẠCH PHÂN KHU AN THÀNH, PHƯỜNG AN THẠNH

ĐỊA ĐIỂM
PHƯỜNG AN THẠNH
THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ, TỈNH ĐỒNG THÁP

GIỮA

PHÒNG QUẢN LÝ ĐÔ THỊ THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ

VÀ

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH

NĂM 2022

PHẦN 1 - CÁC CĂN CỨ KÝ KẾT HỢP ĐỒNG

Căn cứ Luật Đấu thầu số 43/2013/QH13, ngày 26/11/2013 của Quốc hội khóa XIII;

Căn cứ Nghị định số 63/2014/NĐ-CP, ngày 26/06/2014 của Chính Phủ, quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Đấu Thầu về lựa chọn nhà thầu;

Căn cứ Nghị định số 37/2015/NĐ-CP, ngày 22/4/2015 của Chính phủ, Quy định chi tiết về hợp đồng xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 08/2016/TT-BXD ngày 10 tháng 03 năm 2016 của Bộ Xây dựng, Hướng dẫn một số nội dung về hợp đồng tư vấn xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD, ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng, quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch xây dựng vùng, Quy hoạch đô thị và Quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Thông tư số 20/2019/TT-BXD, ngày 31/12/2019 của Bộ Xây dựng hướng dẫn xác định, quản lý chi phí quy hoạch xây dựng và quy hoạch đô thị;

Căn cứ Công văn số 47/UBND-ĐTXD ngày 30/01/2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, về việc tỷ lệ giảm giá khi áp dụng hình thức chỉ định thầu đối với các gói thầu sử dụng vốn ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Công văn số 97/UBND-ĐTXD ngày 22/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, về việc áp dụng mức thuế suất giá trị gia tăng theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP của Chính phủ;

Căn cứ Quyết định số 1855/QĐ-UBND ngày 6/9/2021 của Uỷ Ban Nhân Dân thành phố Hồng Ngự về việc chấp thuận chủ trương lập quy hoạch phân khu An Thành tỉ lệ (1/2000);

Căn cứ Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 28/9/2021 của Uỷ ban nhân dân thành phố Hồng Ngự, về việc phê duyệt đề cương dự toán chi phí khảo sát địa hình và lập Quy hoạch phân khu An Thành (tỉ lệ 1/2000), phường An Thạnh;

Căn cứ Quyết định số 2035/QĐ-UBND ngày 11/10/2021 của Uỷ ban nhân dân tỉnh thành phố Hồng Ngự về việc phê duyệt kế hoạch lựa chọn nhà thầu Lập quy hoạch phân khu An Thành (tỉ lệ 1/2000), phường An Thạnh;

Căn cứ Biên bản thương thảo hợp đồng ngày 30/5/2022 giữa Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự và Công ty Cổ phần Tư vấn và đầu tư Bình Chánh, về việc Tư vấn lập nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh;

Căn cứ Quyết định số 14/QĐ-PQLĐT-QH ngày 01 tháng 6 năm 2022 của Phòng Quản lý đô thị, về việc phê duyệt chỉ định thầu gói thầu số 3: Tư vấn lập nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh,

PHẦN 2 - CÁC ĐIỀU KHOẢN VÀ ĐIỀU KIỆN CỦA HỢP ĐỒNG

Hôm nay, ngày 02 tháng 6 năm 2022, tại Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự, chúng tôi gồm các bên dưới đây:

1. Chủ đầu tư:

Tên giao dịch : **Phòng Quản lý Đô thị thành phố Hồng Ngự**

Đại diện là: Ông Lê Hồng Như Chức vụ: Trưởng phòng

Địa chỉ: số 72 Lê Thị Hồng Gấm, phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

Tài khoản số: 9527.3.1096835.00000

Tại: Kho Bạc Nhà Nước thành phố Hồng Ngự.

Mã số thuế: 1400 943 593

Điện thoại: 0277 3563 273

2. Nhà thầu:

Tên nhà thầu: **Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh.**

Đại diện là: Ông **Trần Vũ Linh** Chức vụ: Tổng giám đốc.

Địa chỉ: 239 Hồ Học Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, TP.HCM.

Tài khoản: 14110000155961 tại ngân hàng TMCP Đầu tư và phát triển Việt Nam, chi nhánh Chợ Lớn – TPHCM.

Giấy phép đăng ký kinh doanh: số 0302538002 cấp ngày 29/01/2002, thay đổi lần 15 ngày 22/6/2017.

Điện thoại : 028.38642772 Fax : 028.38642772.

Email: bciquyhoach@gmail.com

Các bên thống nhất thoả thuận như sau:

Điều 1. Các định nghĩa và diễn giải

Các từ và cụm từ trong Hợp đồng này được hiểu theo các định nghĩa và diễn giải sau đây:

1.1. "Chủ đầu tư" là **Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự.**

1.2. "Nhà thầu" là **Công Ty Cổ Phần Tư Vấn và Đầu Tư Bình Chánh.**

1.3. "Đồ án" là Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh

1.4. "Gói thầu" là tư vấn lập nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh.

1.5. "Đại diện chủ đầu tư" là người được chủ đầu tư nêu ra trong Hợp đồng và thay mặt cho chủ đầu tư điều hành công việc.

1.6. "Đại diện nhà thầu" là người được nhà thầu nêu ra trong Hợp đồng hoặc được nhà thầu chỉ định và thay mặt nhà thầu điều hành công việc.

1.7. "Hợp đồng" là toàn bộ Hồ sơ Hợp đồng tư vấn theo quy định tại Điều 2 [Hồ sơ Hợp đồng và thứ tự ưu tiên].

1.8. "Phụ lục hợp đồng" là những trang hoàn chỉnh nhằm làm rõ một nội dung trong hợp đồng, được gọi tên là Phụ lục của Hợp đồng và là một phần không tách rời của Hợp đồng.

1.9. "Đơn xin nhận thầu" là đề xuất của nhà thầu có ghi giá dự thầu để thực hiện công việc theo đúng các yêu cầu của hồ sơ yêu cầu.

1.10. "Bên" là chủ đầu tư hoặc nhà thầu tuỳ theo hoàn cảnh cụ thể.

1.11. "Ngày" được hiểu là ngày dương lịch, tháng được hiểu là tháng dương lịch và năm được hiểu là năm dương lịch.

1.12. "Ngày làm việc" là ngày dương lịch, trừ ngày nghỉ, ngày lễ, tết theo quy định của pháp luật.

1.13. "Bất khả kháng" được định nghĩa tại Điều 15 [Rủi ro và bất khả kháng].

1.14. "Luật" là toàn bộ hệ thống luật pháp của nước Cộng hoà Xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

Điều 2. Hồ sơ Hợp đồng và thứ tự ưu tiên

2.1. Hồ sơ hợp đồng bao gồm hợp đồng tư vấn và các tài liệu tại Khoản 2 dưới đây.

2.2. Các tài liệu kèm theo Hợp đồng là bộ phận không tách rời của Hợp đồng tư vấn. Các tài liệu kèm theo Hợp đồng và thứ tự ưu tiên để xử lý mâu thuẫn giữa các tài liệu bao gồm:

a) Quyết định chỉ định thầu;

b) Điều kiện cụ thể của hợp đồng hoặc Điều khoản tham chiếu đối với hợp đồng tư vấn;

c) Biên bản thương thảo, biên bản hoàn thiện hợp đồng, các sửa đổi, bổ sung bằng văn bản;

d) Các phụ lục của hợp đồng;

e) Các tài liệu khác có liên quan.

(Thứ tự ưu tiên để xử lý mâu thuẫn giữa các tài liệu của từng Hợp đồng nếu khác thứ tự trên do hai bên thỏa thuận).

Điều 3. Trao đổi thông tin

3.1. Các thông báo, chấp thuận, chứng chỉ, quyết định,... đưa ra phải bằng văn bản và chuyển tay, gửi bằng đường bưu điện, bằng fax, hoặc email theo địa chỉ các bên đã quy định trong Hợp đồng.

3.2. Trường hợp bên nào thay đổi địa chỉ liên lạc thì phải thông báo cho bên kia để đảm bảo việc trao đổi thông tin. Nếu bên thay đổi địa chỉ mà không thông báo cho bên kia thì phải chịu mọi hậu quả do việc thay đổi địa chỉ mà không thông báo.

Điều 4. Luật và ngôn ngữ sử dụng trong Hợp đồng

4.1. Hợp đồng này chịu sự điều chỉnh của hệ thống pháp luật của Việt Nam.

4.2. Ngôn ngữ của Hợp đồng này được thể hiện bằng tiếng Việt.

Điều 5. Nội dung và khối lượng công việc

Nội dung và khối lượng công việc nhà thầu thực hiện và các thỏa thuận tại các biên bản đàm phán hợp đồng giữa các bên bao gồm các nội dung chủ yếu sau:

5.1. Đề xuất Nhiệm vụ phục vụ Quy hoạch phân khu.

5.2. Lập Nhiệm vụ quy hoạch phân khu đảm bảo phù hợp với quy chuẩn, tiêu chuẩn và quy định của pháp luật hiện hành.

5.3. Tham gia các cuộc họp có liên quan tới sản phẩm tư vấn lập Nhiệm vụ quy hoạch phân khu khi chủ đầu tư yêu cầu trong quá trình triển khai thực hiện.

5.4. Hoàn thành hồ sơ và nộp cho chủ đầu tư xem xét làm cơ sở trình UBND thành phố Hồng Ngự phê duyệt.

Điều 6. Yêu cầu về chất lượng, số lượng sản phẩm tư vấn lập nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch phân khu

Phù hợp với Thông tư số 12/2016/TT-BXD, ngày 29/6/2016 của Bộ Xây dựng quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án Quy hoạch xây dựng vùng, Quy hoạch đô thị và Quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù.

6.1. Sản phẩm của tư vấn lập Nhiệm vụ quy hoạch phân khu bao gồm:

- Thành phần hồ sơ của mỗi bộ:

Stt	Tên hồ sơ
1	Tập thuyết minh Nhiệm vụ quy hoạch phân khu
2	Bản vẽ
	Sơ đồ vị trí khu vực quy hoạch
	Bản đồ ranh giới nghiên cứu, phạm vi lập quy hoạch.
3	Dự thảo Tờ trình và dự thảo quyết định phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch

6.2. Số lượng hồ sơ sản phẩm của tư vấn lập Nhiệm vụ quy hoạch phân khu gồm: 10 bộ thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch phân khu có kèm bản vẽ A3 thu gọn.

Điều 7. Nghiệm thu sản phẩm

7.1. Căn cứ nghiệm thu sản phẩm tư vấn lập Nhiệm vụ quy hoạch phân khu:

a) Hợp đồng đã ký kết giữa các bên;

b) Quy chuẩn, tiêu chuẩn Quy hoạch phân khu được áp dụng;

c) Hồ sơ Nhiệm vụ quy hoạch phân khu gồm: Thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch có kèm bản vẽ A3 thu gọn.

7.2. Nghiệm thu sản phẩm:

a) Nghiệm thu sản phẩm được tiến hành 01 lần

b) Sau khi đã nhận đầy đủ hồ sơ, tài liệu sản phẩm tư vấn Nhiệm vụ quy hoạch phân khu do nhà thầu cung cấp, chủ đầu tư căn cứ vào Hợp đồng này, các tiêu chuẩn, quy

chuẩn để tổ chức nghiệm thu sản phẩm tư vấn. Những sai sót trong sản phẩm tư vấn nhà thầu phải hoàn chỉnh theo đúng các điều khoản thoả thuận trong Hợp đồng.

Điều 8. Thời gian và tiến độ thực hiện Hợp đồng

8.1. Tiến độ thực hiện Hợp đồng: **30 ngày** kể từ ngày hợp đồng này có hiệu lực, bao gồm cả ngày lễ, tết và ngày nghỉ *(thời gian trên không bao gồm thời gian thẩm định, phê duyệt và các trường hợp bất khả kháng).*

8.2. Trong thời gian thực hiện hợp đồng, trường hợp nhà thầu hoặc chủ đầu tư gặp khó khăn dẫn đến chậm trễ thời gian thực hiện Hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết, đồng thời nêu rõ lý do cùng thời gian dự tính kéo dài. Sau khi nhận được thông báo kéo dài thời gian của một bên, bên kia sẽ nghiên cứu xem xét. Trường hợp chấp thuận gia hạn hợp đồng, các bên sẽ thương thảo và ký kết Phụ lục bổ sung Hợp đồng.

8.3. Việc gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng không được phép làm tăng giá hợp đồng nếu việc chậm trễ do lỗi của nhà thầu.

Điều 9. Giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán

9.1. Giá hợp đồng

Giá trị gói thầu được duyệt (thuế VAT 10%), cụ thể là: **99.253.000 đồng.**

Giá trị gói thầu tính theo thuế VAT 8%, cụ thể là: **97.448.000 đồng.** *(tính lại theo quy định của Công văn số 97/UBND-ĐTXD ngày 22/3/2022 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, về việc áp dụng mức thuế suất giá trị gia tăng theo Nghị định số 15/2022/NĐ-CP của Chính phủ).*

Giá trị Hợp đồng *(xác định theo giá gói thầu tính thuế VAT 8%)*, cụ thể là: **97.448.000 đồng.** *(Bằng chữ: Chín mươi bảy triệu, bốn trăm bốn mươi tám nghìn đồng).* Giá trị thanh toán của hợp đồng là giá trị của khối lượng thực tế được nghiệm thu và được cấp có thẩm quyền phê duyệt

- Giá Hợp đồng đã bao gồm thuế.

- Nhà thầu có trách nhiệm nộp đầy đủ các loại thuế và giá trị nộp thuế theo quy định của pháp luật hiện hành về thuế của Việt Nam.

- Giá trị thanh toán sẽ căn cứ vào giá trị được cấp có thẩm quyền phê duyệt.

- Hình thức hợp đồng: Hợp đồng trọn gói.

9.2. Nội dung của giá Hợp đồng

Giá Hợp đồng bao gồm:

- Chi phí cần thiết cho việc hoàn chỉnh hồ sơ sau các cuộc họp, báo cáo và sau khi có kết quả thẩm định, xét duyệt;

- Chi phí đi thực địa, chi phí đi lại khi tham gia vào quá trình thực hiện;

- Chi phí nhân công cho chuyên gia, chi phí vật tư vật liệu máy móc, chi phí quản lý, chi phí khác, chi phí bảo hiểm trách nhiệm nghề nghiệp, thu nhập chịu thuế tính trước và thuế giá trị gia tăng;

- Chi phí mua tài liệu tham khảo phục vụ cho công việc lập hồ sơ, ...

- Chi phí khác có liên quan.

Giá hợp đồng không bao gồm:

- Chi phí cho các cuộc họp của chủ đầu tư để xem xét các đề nghị của nhà thầu.

- Chi phí thẩm tra, thẩm định, phê duyệt hồ sơ quy hoạch, ...;

- Chi phí tăng lên do điều chỉnh, phát sinh qui mô, đơn giá …theo qui định.

9.3. Tạm ứng: Không

9.4. Tiến độ thanh toán:

Căn cứ vào kế hoạch phân bổ vốn và quyết định phê duyệt của cơ quan cấp thẩm quyền phê duyệt, trong vòng 14 ngày kể từ ngày Nhà thầu gửi đủ thủ tục hồ sơ thanh toán thì Chủ đầu tư có trách nhiệm thanh toán giá trị hợp đồng theo quy định hiện hành.

9.5. Hồ sơ thanh toán gồm:

- Biên bản nghiệm thu bàn giao hồ sơ quy hoạch.

- Bảng xác định giá trị khối lượng hoàn thành theo hợp đồng.

- Bảng xác định giá trị khối lượng phát sinh ngoài hợp đồng (nếu có).

- Biên bản thanh lý hợp đồng

9.6. Hình thức thanh toán:

Chủ đầu tư thanh toán cho nhà thầu bằng chuyển khoản.

9.7. Đồng tiền thanh toán:

Đồng tiền áp dụng để thanh toán là đồng tiền Việt Nam (VNĐ).

Điều 10. Điều chỉnh giá hợp đồng

10.1. Phát sinh khối lượng công việc ngoài phạm vi Hợp đồng.

10.2. Do nguyên nhân bất khả kháng quy định tại Điều 15 [Rủi ro và bất khả kháng] ảnh hưởng tới giá Hợp đồng.

10.3. Chi phí cho những công việc phát sinh: Được xác định trên cơ sở khối lượng công việc phát sinh và đơn giá trong hợp đồng hoặc đơn giá được xác định trên cơ sở hướng dẫn của Bộ Xây dựng và các thỏa thuận của Hợp đồng này.

Điều 11. Quyền và nghĩa vụ của nhà thầu

11.1. Quyền của nhà thầu:

a) Yêu cầu chủ đầu tư cung cấp các thông tin, tài liệu liên quan đến nhiệm vụ tư vấn.

b) Đề xuất các công việc thay đổi điều kiện cung cấp dịch vụ tư vấn vì lợi ích Chủ đầu tư hoặc thay đổi khi phát hiện yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng sản phẩm tư vấn.

c) Từ chối thực hiện công việc không hợp lý ngoài nội dung Hợp đồng và những yêu cầu trái pháp luật của chủ đầu tư.

d) Được quyền yêu cầu chủ đầu tư thanh toán đúng hạn, yêu cầu thanh toán các khoản lãi vay do chậm thanh toán theo quy định của Nghị định 37/2015/NĐ-CP.

11.2. Nghĩa vụ của nhà thầu:

a) Đảm bảo rằng tất cả các công việc nhà thầu thực hiện theo Hợp đồng này phải phù hợp với luật pháp của Việt Nam.

b) Thực hiện tư vấn theo đúng nội dung và khối lượng công việc đã thỏa thuận và tuân thủ các quy định về việc áp dụng quy chuẩn, tiêu chuẩn của Việt Nam.

c) Thực hiện và chịu trách nhiệm đối với chất lượng các sản phẩm tư vấn của mình. Sản phẩm tư vấn phải được các chuyên gia có đủ điều kiện năng lực theo quy định của pháp luật thực hiện, mang lại hiệu quả và phù hợp với các yêu cầu của chủ đầu tư để hoàn thành Dự án. Nhà thầu sẽ luôn luôn ủng hộ, bảo vệ lợi ích và quyền lợi hợp pháp của Chủ đầu tư.

d) Nộp cho Chủ đầu tư các báo cáo và các tài liệu với số lượng và thời gian quy định trong Hợp đồng. Nhà thầu thông báo đầy đủ và kịp thời tất cả các thông tin liên quan đến công việc tư vấn có thể làm chậm trễ hoặc cản trở việc hoàn thành các công việc theo tiến độ và đề xuất giải pháp thực hiện.

đ) Có trách nhiệm hoàn thành đúng tiến độ và giao nộp các sản phẩm tư vấn. Nhà thầu có trách nhiệm trình bày và bảo vệ các quan điểm về các nội dung của công việc tư vấn trong các buổi họp trình duyệt của các cấp có thẩm quyền do Chủ đầu tư tổ chức.

e) Phải cam kết khi có yêu cầu của chủ đầu tư, nhà thầu sẽ cử đại diện có đủ thẩm quyền, năng lực để giải quyết các công việc còn vướng mắc tại bất kỳ thời điểm theo yêu cầu của chủ đầu tư (kể cả ngày nghỉ) cho tới ngày nghiệm thu hoàn thành và bàn giao công trình đưa vào sử dụng.

f) Tuân thủ sự chỉ đạo và hướng dẫn của chủ đầu tư, trừ những hướng dẫn hoặc yêu cầu trái với luật pháp hoặc không thể thực hiện được.

g) Có trách nhiệm cung cấp hồ sơ, tài liệu phục vụ cho các cuộc họp, báo cáo, thẩm định ... với số lượng theo yêu cầu của chủ đầu tư.

h) Tất cả sản phẩm cuối cùng khi bàn giao cho Chủ đầu tư phải phù hợp với Hợp đồng, có đủ căn cứ pháp lý và được chủ đầu tư nghiệm thu. Sản phẩm giao nộp cuối cùng theo Hợp đồng sẽ là tài sản của Chủ đầu tư.

i) Tham gia nghiệm thu sản phẩm hợp đồng tư vấn khi có yêu cầu của chủ đầu tư.

j) Nhà thầu có trách nhiệm ký hợp đồng với nhà thầu phụ (nếu có) với đầy đủ Phụ lục công việc giao cho nhà thầu phụ theo đúng qui định của pháp luật hiện hành; Chịu trách nhiệm trước chủ đầu tư về tiến độ, chất lượng các công việc do nhà thầu phụ thực hiện.

k) Bồi thường thiệt hại do lỗi của mình gây ra.

l) Thu thập các thông tin cần thiết để phục vụ cho công việc của Hợp đồng:

Trong phạm vi kiến thức và kinh nghiệm tốt nhất của mình, nhà thầu phải thu thập các thông tin liên quan đến toàn bộ các vấn đề có thể ảnh hưởng đến tiến độ, giá hợp đồng hoặc trách nhiệm của nhà thầu theo Hợp đồng, hoặc các rủi ro có thể phát sinh cho nhà thầu trong việc thực hiện công việc tư vấn được quy định trong Hợp đồng này.

Trường hợp lỗi trong việc thu thập thông tin, hoặc bất kỳ vấn đề nào khác của Nhà thầu để hoàn thành công việc tư vấn theo các điều khoản được quy định trong Hợp đồng này, nhà thầu đều phải chịu trách nhiệm.

m) Giám sát tác giả theo quy định.

n) Trả lời bằng văn bản các đề nghị hay yêu cầu của Chủ đầu tư trong khoảng thời gian 07 ngày. Nếu trong khoảng thời gian này nhà thầu không có ý kiến thì coi như nhà thầu đã chấp nhận đề nghị hay yêu cầu của chủ đầu tư.

Điều 12. Quyền và nghĩa vụ của Chủ đầu tư

12.1.Quyền của Chủ đầu tư:

a) Sở hữu và sử dụng sản phẩm tư vấn theo Hợp đồng.

b) Từ chối nghiệm thu sản phẩm tư vấn không đạt chất lượng theo Hợp đồng.

c) Kiểm tra chất lượng công việc của Nhà thầu tư vấn nhưng không làm cản trở hoạt động bình thường của Nhà thầu tư vấn.

d) Yêu cầu sửa đổi, bổ sung sản phẩm tư vấn không đảm bảo chất lượng theo thỏa thuận hợp đồng.

đ) Được quyền yêu cầu Nhà thầu giao nộp các sản phẩm của hợp đồng, theo đúng quy định và tiến độ của hợp đồng

12.2. Nghĩa vụ của Chủ đầu tư

a) Cung cấp cho nhà thầu tư vấn thông tin về yêu cầu công việc, tài liệu, bảo đảm thanh toán và các phương tiện cần thiết để thực hiện công việc theo thỏa thuận trong hợp đồng (nếu có).

b) Hướng dẫn nhà thầu về những nội dung liên quan đến đồ án. Tạo điều kiện để nhà thầu được tiếp cận với thực địa.

c) Cung cấp các tài liệu cần thiết theo đề xuất của Nhà thầu để nhà thầu thực hiện công việc tư vấn. Chủ đầu tư chịu trách nhiệm về tính chính xác và đầy đủ của các tài liệu do mình cung cấp.

d) Xem xét yêu cầu, đề xuất của nhà thầu liên quan đến thực hiện công việc tư vấn và phê duyệt trong một khoảng thời gian hợp lý để không làm chậm tiến độ thực hiện tư vấn xây dựng.

đ) Thanh toán cho nhà thầu toàn bộ giá hợp đồng theo đúng các qui định được thỏa thuận trong Hợp đồng này.

e) Trả lời bằng văn bản các đề nghị hay yêu cầu của nhà thầu trong khoảng thời gian 30 ngày. Nếu trong khoảng thời gian này Chủ đầu tư không có ý kiến thì coi như Chủ đầu tư đã chấp thuận đề nghị hay yêu cầu của Nhà thầu.

f) Cử những cá nhân có đủ năng lực và chuyên môn phù hợp với từng công việc để làm việc với Nhà thầu.

Điều 13. Nhân lực của Nhà thầu

13.1. Nhân lực của nhà thầu phải đủ điều kiện năng lực, có chứng chỉ hành nghề theo quy định, trình độ chuyên môn, kinh nghiệm phù hợp về nghề nghiệp, công việc của họ và phù hợp với quy định về điều kiện năng lực trong pháp luật.

13.2. Chức danh, công việc thực hiện, trình độ và thời gian dự kiến tham gia thực hiện. Trường hợp thay đổi nhân sự, nhà thầu phải trình bày lý do, đồng thời cung cấp lý lịch của người thay thế cho chủ đầu tư, người thay thế phải có trình độ tương đương hoặc cao hơn người bị thay thế. Nếu Chủ đầu tư không có ý kiến về nhân sự thay thế trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được đề nghị của nhà thầu thì nhân sự đó coi như được chủ đầu tư chấp thuận.

13.3. Chủ đầu tư có quyền yêu cầu nhà thầu thay thế nhân sự nếu người đó không đáp ứng được yêu cầu của chủ đầu tư hoặc không đúng với hồ sơ nhân sự trong hợp đồng. Trong trường hợp này, nhà thầu phải gửi văn bản thông báo cho Chủ đầu tư trong vòng 05 ngày kể từ ngày nhận được yêu cầu của chủ đầu tư về việc thay đổi nhân sự. Trừ trường hợp có thỏa thuận khác, mọi chi phí phát sinh do thay đổi nhân sự do nhà thầu chịu. Mức thù lao cho nhân sự thay thế không vượt mức thù lao cho người bị thay thế.

13.4. Nhà thầu có thể điều chỉnh thời gian làm việc của nhân sự nếu cần thiết nhưng không làm tăng giá hợp đồng. Những điều chỉnh khác chỉ được thực hiện khi được chủ đầu tư chấp thuận.

13.5. Trường hợp thời gian làm việc của nhân sự phải kéo dài hoặc bổ sung nhân sự vì lý do tăng khối lượng công việc đã được thỏa thuận giữa chủ đầu tư và nhà thầu thì chi phí phát sinh cần thiết này sẽ được thanh toán trên cơ sở Phụ lục số.... [Nhân lực của Nhà thầu].

13.6. Nhà thầu tổ chức thực hiện công việc theo tiến độ đã thỏa thuận. Giờ làm việc, làm việc ngoài giờ, thời gian làm việc, ngày nghỉ.... thực hiện theo Bộ Luật Lao động. Nhà thầu không được tính thêm chi phí làm ngoài giờ (giá hợp đồng đã bao gồm chi phí làm ngoài giờ).

Điều 14. Bản quyền và quyền sử dụng tài liệu

14.1. Nhà thầu sẽ giữ bản quyền công việc tư vấn do mình thực hiện. Chủ đầu tư được toàn quyền sử dụng các tài liệu này để phục vụ công việc quy định trong Hợp đồng mà không cần phải xin phép Nhà thầu.

14.2. Nhà thầu phải cam kết rằng sản phẩm tư vấn do nhà thầu thực hiện và cung cấp cho chủ đầu tư không vi phạm bản quyền hoặc quyền sở hữu trí tuệ của bất cứ cá

nhân hoặc bên thứ ba nào.

14.3. Chủ đầu tư sẽ không chịu trách nhiệm hoặc hậu quả nào từ việc khiếu nại sản phẩm tư vấn theo Hợp đồng này đã vi phạm bản quyền hay quyền sở hữu trí tuệ của một cá nhân hay bên thứ ba nào khác.

Điều 15. Rủi ro và bất khả kháng

15.1. Rủi ro là nguy cơ ảnh hưởng tiêu cực đến việc thực hiện Hợp đồng. Các bên phải đánh giá các nguy cơ rủi ro, lập kế hoạch quản lý rủi ro, các phương án quản lý rủi ro của mình.

15.2. Bất khả kháng là sự kiện rủi ro không thể chống đỡ nổi khi nó xảy ra như: động đất, bão, lũ, lụt, lốc, sóng thần, lở đất hay hoạt động núi lửa, chiến tranh.

a) Bất khả kháng không bao gồm sự sơ xuất hoặc cố ý của một bên nào đó, hoặc bất kỳ sự cố nào mà một bên đã dự kiến được vào thời điểm ký kết Hợp đồng và tránh (hoặc khắc phục) trong quá trình thực hiện Hợp đồng.

b) Việc một bên không hoàn thành nghĩa vụ của mình sẽ không bị coi là vi phạm Hợp đồng trong trường hợp phát sinh từ sự kiện bất khả kháng với điều kiện bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng đã thực hiện các biện pháp đề phòng theo nội dung của Hợp đồng này.

15.3. Các biện pháp thực hiện trong tình trạng bất khả kháng:

a) Bên bị ảnh hưởng bởi sự kiện bất khả kháng phải tiến hành các biện pháp để hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng với thời gian sớm nhất và phải thông báo cho bên kia biết sự kiện bất khả kháng vào thời gian sớm nhất và trong bất kỳ tình huống nào cũng không chậm hơn 05 ngày sau khi sự kiện bất khả kháng xảy ra, cung cấp bằng chứng về bản chất và nguyên nhân, đồng thời thông báo việc khắc phục trở lại điều kiện bình thường vào thời gian sớm nhất.

b) Các bên sẽ thực hiện mọi biện pháp để giảm tối đa mức thiệt hại do sự kiện bất khả kháng gây ra.

c) Trong trường hợp xảy ra bất khả kháng, các bên sẽ gia hạn thời gian thực hiện hợp đồng tương ứng bằng thời gian diễn ra sự kiện bất khả kháng mà bên bị ảnh hưởng không thể thực hiện nghĩa vụ theo hợp đồng của mình.

d) Nếu trường hợp bất khả kháng xảy ra mà mọi nỗ lực của một bên hoặc các bên không đem lại kết quả và buộc phải chấm dứt công việc tại một thời điểm bất kỳ, một bên

sẽ gửi thông báo việc chấp dứt hợp đồng bằng văn bản cho bên kia và việc chấm dứt sẽ có hiệu lực 07 ngày sau khi bên kia nhận được thông báo.

15.4. Thanh toán khi xảy ra bất khả kháng

Các khoản chi phí phát sinh hợp lý do Nhà thầu phải chịu hậu quả bất khả kháng để phục hồi hoạt động được Chủ đầu tư xem xét để thanh toán.

Điều 16. Tạm ngừng công việc trong hợp đồng

16.1. Tạm ngừng công việc bởi Chủ đầu tư:

Nếu nhà thầu không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng, chủ đầu tư có thể ra thông báo tạm ngừng toàn bộ hoặc một phần công việc của nhà thầu, chủ đầu tư phải nêu rõ phần lỗi của nhà thầu và yêu cầu nhà thầu phải thực hiện và sửa chữa các sai sót trong khoảng thời gian hợp lý cụ thể, đồng thời nhà thầu phải bồi thường thiệt hại cho Chủ đầu tư do tạm ngừng công việc.

16.2. Tạm ngừng công việc bởi Nhà thầu

a) Nếu chủ đầu tư không thực hiện nghĩa vụ theo Hợp đồng, không thanh toán theo các điều khoản đã thỏa thuận trong Hợp đồng này quá 28 ngày kể từ ngày hết hạn thanh toán, sau khi thông báo cho chủ đầu tư, nhà thầu có thể sẽ tạm ngừng công việc (hoặc giảm tỷ lệ công việc).

b) Sau khi chủ đầu tư thực hiện các nghĩa vụ của mình theo Hợp đồng, nhà thầu phải tiếp tục tiến hành công việc bình thường ngay khi có thể được.

c) Nếu các chi phí phát sinh là hậu quả của việc tạm ngừng công việc (hoặc do giảm tỷ lệ công việc) theo khoản này, nhà thầu phải thông báo cho chủ đầu tư để xem xét. Sau khi nhận được thông báo, chủ đầu tư xem xét và có ý kiến về các vấn đề đã nêu.

16.3. Trước khi tạm ngừng thực hiện công việc trong Hợp đồng thì một bên phải thông báo cho bên kia biết bằng văn bản trong đó nêu rõ lý do tạm ngừng công việc thực hiện. Hai bên cùng nhau thương lượng giải quyết để tiếp tục thực hiện Hợp đồng.

Điều 17. Chấm dứt hợp đồng

17.1. Chấm dứt Hợp đồng bởi chủ đầu tư

Chủ đầu tư có thể chấm dứt Hợp đồng, sau 10 ngày kể từ ngày gửi văn bản kết thúc Hợp đồng đến nhà thầu. Chủ đầu tư sẽ được quyền chấm dứt Hợp đồng nếu:

a) Nhà thầu không sửa chữa được sai sót nghiêm trọng mà nhà thầu không thể khắc phục được trong việc thực hiện nhiệm vụ của mình trong vòng 15 ngày mà Chủ đầu tư có thể chấp nhận được kể từ ngày nhận được thông báo của chủ đầu tư về sai sót đó.

b) Nhà thầu không có lý do chính đáng mà không tiếp tục thực hiện công việc theo Điều 8 [Thời gian và tiến độ thực hiện Hợp đồng], hoặc 20 ngày liên tục không thực hiện công việc theo Hợp đồng.

c) Chuyển nhượng Hợp đồng mà không có sự thỏa thuận của Chủ đầu tư.

d) Nhà thầu bị phá sản hoặc vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản, phải thương lượng với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự giám sát của người quản lý tài sản, người được uỷ quyền hoặc người quản lý vì lợi ích của chủ nợ hoặc đã có hành động hoặc sự kiện nào xảy ra (theo các Luật được áp dụng) có ảnh hưởng tương tự tới các hoạt động hoặc sự kiện này.

đ) Nhà thầu từ chối không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử tại Điều 19 [Khiếu nại và giải quyết tranh chấp].

e) Nhà thầu cố ý trình chủ đầu tư các tài liệu không đúng sự thật gây ảnh hưởng đến quyền lợi, nghĩa vụ và lợi ích của chủ đầu tư.

f) Trường hợp bất khả kháng quy định tại Điều 15 [Rủi ro và bất khả kháng].

Sau khi chấm dứt Hợp đồng, Chủ đầu tư có thể thuê các Nhà thầu khác thực hiện tiếp công việc tư vấn. Chủ đầu tư và các nhà thầu này có thể sử dụng bất cứ tài liệu nào đã có.

17.2. Chấm dứt Hợp đồng bởi Nhà thầu

Nhà thầu có thể chấm dứt hợp đồng nhưng phải thông báo bằng văn bản trước cho chủ đầu tư tối thiểu là 15 ngày trong các trường hợp sau đây:

a) Sau 20 ngày liên tục công việc bị ngừng do lỗi của Chủ đầu tư.

b) Chủ đầu tư không thanh toán cho nhà thầu theo Hợp đồng và không thuộc đối tượng tranh chấp theo Điều 19 [Khiếu nại và giải quyết tranh chấp] sau 15 ngày kể từ ngày Chủ đầu tư nhận đủ hồ sơ thanh toán hợp lệ.

c) Chủ đầu tư không tuân theo quyết định cuối cùng đã đạt được thông qua trọng tài phân xử tại Điều 19 [Khiếu nại và giải quyết tranh chấp].

d) Do hậu quả của sự kiện bất khả kháng mà nhà thầu không thể thực hiện một phần quan trọng công việc trong thời gian không dưới 15 ngày.

đ) Chủ đầu tư bị phá sản, vỡ nợ, bị đóng cửa, bị quản lý tài sản phải điều đình với chủ nợ hoặc tiếp tục kinh doanh dưới sự điều hành của người được uỷ thác hoặc người đại diện cho quyền lợi của chủ nợ hoặc nếu đã có hành động hoặc sự kiện nào đó xảy ra (theo các Luật hiện hành) có tác dụng tương tự tới các hành động hoặc sự kiện đó.

17.3. Khi chấm dứt hợp đồng, thì các quyền và nghĩa vụ của các bên sẽ chấm dứt trừ điều khoản về giải quyết tranh chấp.

17.4. Khi một trong hai bên chấm dứt Hợp đồng, thì ngay khi gửi hay nhận văn bản chấm dứt hợp đồng, nhà thầu sẽ thực hiện các bước cần thiết để kết thúc công việc tư vấn một cách nhanh chóng và cố gắng để giảm tối đa mức chi phí.

17.5. Thanh toán khi chấm dứt hợp đồng: Việc thanh toán thực hiện theo Điều 9 [Giá hợp đồng, tạm ứng và thanh toán] cho các công việc đã thực hiện trước ngày chấm dứt có hiệu lực (bao gồm chi phí chuyên gia, chi phí mua sắm thiết bị, các chi phí khác...).

Điều 18. Thưởng, Phạt và trách nhiệm do vi phạm Hợp đồng

18.1 Thưởng hợp đồng: Không áp dụng.

18.2 Phạt vi phạm hợp đồng

- Nếu Nhà thầu chậm tiến độ mỗi ngày phạt 0,2% giá hợp đồng nhưng tổng số tiền phạt không quá 12% giá hợp đồng.

- Đối với Chủ đầu tư: Nếu không cung cấp kịp thời những tài liệu và thanh toán theo yêu cầu của tiến độ đã được xác định thì cũng sẽ bị phạt theo hình thức trên.

Điều 19. Khiếu nại và giải quyết tranh chấp

19.1. Khi một bên phát hiện bên kia thực hiện không đúng hoặc không thực hiện nghĩa vụ theo đúng Hợp đồng thì có quyền yêu cầu bên kia thực hiện theo đúng nội dung Hợp đồng đã ký kết. Khi đó bên phát hiện có quyền khiếu nại bên kia về nội dung này. Bên kia phải đưa ra các căn cứ, dẫn chứng cụ thể để làm sáng tỏ nội dung khiếu nại trong vòng 15 ngày. Nếu những các căn cứ, dẫn chứng không hợp lý thì phải chấp thuận những khiếu nại của bên kia.

Trong vòng 20 ngày kể từ ngày phát hiện những nội dung không phù hợp với hợp đồng đã ký, bên phát hiện phải thông báo ngay cho bên kia về những nội dung đó và khiếu nại về các nội dung này. Ngoài khoảng thời gian này nếu không bên nào có khiếu nại thì các bên phải thực hiện theo đúng những thỏa thuận đã ký.

Trong vòng 20 ngày kể từ ngày nhận được khiếu nại, bên nhận được khiếu nại phải chấp thuận với những khiếu nại đó hoặc phải đưa ra những căn cứ, dẫn chứng về những nội dung cho rằng việc khiếu nại của bên kia là không phù hợp với hợp đồng đã ký. Ngoài khoảng thời gian này nếu bên nhận được khiếu nại không có ý kiến thì coi như đã chấp thuận với những nội dung khiếu nại do bên kia đưa ra.

19.2. Khi có tranh chấp phát sinh trong quá trình thực hiện Hợp đồng, các bên sẽ cố gắng thương lượng để giải quyết bằng biện pháp hòa giải.

Trường hợp thương lượng không có kết quả thì trong vòng 15 ngày kể từ ngày phát sinh tranh chấp Hợp đồng không thể hòa giải, các bên sẽ gửi vấn đề lên Toà án Nhân dân theo qui định của pháp luật. Quyết định của Toà án Nhân dân là quyết định cuối cùng và có tính chất bắt buộc với các bên.

19.3. Hợp đồng bị vô hiệu, chấm dứt không ảnh hưởng đến hiệu lực của các điều khoản về giải quyết tranh chấp.

Điều 20. Quyết toán và thanh lý hợp đồng

20.1. Quyết toán hợp đồng

Trong vòng 15 ngày kể từ ngày nghiệm thu hoàn thành toàn bộ nội dung công việc tư vấn theo hợp đồng, khi nhận được Biên bản nghiệm thu và xác nhận của chủ đầu tư rằng nhà thầu đã hoàn thành tất cả các nghĩa vụ theo qui định của hợp đồng, nhà thầu sẽ trình cho chủ đầu tư tài liệu quyết toán hợp đồng, hồ sơ quyết toán bao gồm:

a) Biên bản nghiệm thu hoàn thành toàn bộ nội dung công việc tư vấn.

b) Bản xác nhận giá trị khối lượng công việc phát sinh.

c) Biên bản thanh lý hợp đồng.

Nếu chủ đầu tư không đồng ý hoặc cho rằng nhà thầu chưa cung cấp đủ cơ sở để xác nhận một phần nào đó của tài liệu quyết toán hợp đồng, nhà thầu sẽ cung cấp thêm thông tin khi chủ đầu tư có yêu cầu hợp lý và sẽ thay đổi theo sự thống nhất của hai bên. Nhà thầu sẽ chuẩn bị và trình cho chủ đầu tư quyết toán hợp đồng như hai bên đã thống nhất.

Khi hai bên đã thống nhất tài liệu quyết toán, chủ đầu tư sẽ thanh toán toàn bộ giá trị còn lại của Hợp đồng cho nhà thầu.

20.2. Việc thanh lý Hợp đồng phải được hoàn tất trong thời hạn 30 ngày kể từ ngày các bên hoàn thành các nghĩa vụ theo Hợp đồng hoặc bị chấm dứt theo Điều 17 [Chấm dứt Hợp đồng].

Điều 21. Điều khoản chung

Các bên đồng ý với tất cả các điều khoản, quy định và điều kiện của Hợp đồng này. Không có cơ quan nào hoặc đại diện của bên nào có quyền đưa ra tuyên bố, trình bày, hứa hẹn hoặc thỏa thuận nào mà không được nêu ra trong Hợp đồng; Không bên nào bị ràng buộc hoặc có trách nhiệm trước các điều đó.

Các bên cam kết thực hiện một cách trung thực, công bằng và đảm bảo để thực hiện theo mục tiêu của Hợp đồng.

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Hợp đồng này bao gồm 17 trang và 21 điều, được lập thành 08 bản bằng tiếng Việt và có giá trị pháp lý như nhau. Chủ đầu tư sẽ giữ 06 bản, nhà thầu sẽ giữ 02 bản.

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU	**ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ**
GIÁM ĐỐC	
Trần Vũ Linh	**Lê Hồng Như**

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 41528 Quyển số: 4 SCT/BS
Ngày 01-12-2025
CÔNG CHỨNG VIÊN VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ QUỐC HUY

Nguyễn Thị Kim Hoa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 6 năm 2022

BIÊN BẢN NGHIỆM THU HỒ SƠ QUY HOẠCH

"Về việc nghiệm thu hồ sơ lập Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh"

1. Đối tượng nghiệm thu:

Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh.

2. Thành phần trực tiếp nghiệm thu:

2.1. Đại diện chủ đầu tư: Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự

- Ông: **Đinh Văn Hùng** Chức vụ: Phó Trưởng phòng
- Ông: ..... Chức vụ: Chuyên viên

2.2. Đại diện nhà thầu: Công Ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh

- Ông: Trần Vũ Linh Chức vụ: Giám đốc
- Ông: ..... Chức vụ: Nhân viên
- Địa chỉ: số 239 Hồ Ngọc Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, TP.HCM.

3. Thời gian và địa điểm nghiệm thu:

- Bắt đầu: lúc 15 giờ, ngày 28 tháng 6 năm 2022
- Kết thúc: lúc 16 giờ, ngày 28 tháng 6 năm 2022
- Tại: Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự

4. Căn cứ nghiệm thu:

- Căn cứ Hợp đồng số 11/2022/HĐ-TV ngày 02/6/2022 về việc lập Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh giữa Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự và Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh.

- Căn cứ Công văn số 840/PQLĐT ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Phòng Quản lý đô thị, về việc báo cáo kết quả thẩm định và trình phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Thành;

- Căn cứ Biên bản ngày 28/6/2022, về việc giao nhận hồ sơ giữa Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự và Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh.

5. Đánh giá hồ sơ:

5.1. Về chất lượng hồ sơ:

Hồ sơ Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh đảm bảo yêu cầu theo Hợp đồng tư vấn đã ký; đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

5.2. Thành phần hồ sơ:

- Số lượng hồ sơ Nhiệm vụ quy hoạch phân khu: 10 bộ Thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch phân khu có kèm bản vẽ A3 thu gọn.

- Thành phần hồ sơ của mỗi bộ:

Stt	Tên hồ sơ
1	Tập thuyết minh Nhiệm vụ quy hoạch phân khu
2	Bản vẽ
	Sơ đồ vị trí khu vực quy hoạch
	Bản đồ ranh giới nghiên cứu, phạm vi lập quy hoạch.
3	Tờ trình và dự thảo quyết định phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch

6. Kết luận:

- Chấp thuận nghiệm thu đối với hồ sơ tư vấn lập Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh theo Hợp đồng tư vấn đã ký.

- Biên bản này được lập 08 bản có giá trị như nhau, Nhà thầu giữ 02 bản, Chủ đầu tư giữ 06 bản./.

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU	**ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ**
GIÁM ĐỐC	PHÒNG QUẢN LÝ ĐÔ THỊ
Trần Vũ Linh	**Đinh Văn Hùng**

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 4152.4 Quyển số: 4 SCT/BS

Ngày 01-12-2025

CÔNG CHỨNG VIÊN VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ QUỐC HUY

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ QUỐC HUY

Nguyễn Thị Kim Hoa

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Đồng Tháp, ngày 28 tháng 6 năm 2022

BIÊN BẢN NGHIỆM THU HỒ SƠ QUY HOẠCH

"Về việc nghiệm thu hồ sơ lập Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh"

1. Đối tượng nghiệm thu:

Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh.

2. Thành phần trực tiếp nghiệm thu:

2.1. Đại diện chủ đầu tư: Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự

- Ông: **Đinh Văn Hùng** Chức vụ: Phó Trưởng phòng
- Ông: ..... Chức vụ: Chuyên viên

2.2. Đại diện nhà thầu: Công Ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh

- Ông: Trần Vũ Linh Chức vụ: Giám đốc
- Ông: ..... Chức vụ: Nhân viên
- Địa chỉ: số 239 Hồ Ngọc Lãm, phường An Lạc, quận Bình Tân, TP.HCM.

3. Thời gian và địa điểm nghiệm thu:

- Bắt đầu: lúc 15 giờ, ngày 28 tháng 6 năm 2022
- Kết thúc: lúc 16 giờ, ngày 28 tháng 6 năm 2022
- Tại: Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự

4. Căn cứ nghiệm thu:

- Căn cứ Hợp đồng số 11/2022/HĐ-TV ngày 02/6/2022 về việc lập Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh giữa Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự và Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh.

- Căn cứ Công văn số 840/PQLĐT ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Phòng Quản lý đô thị, về việc báo cáo kết quả thẩm định và trình phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Thành;

- Căn cứ Biên bản ngày 28/6/2022, về việc giao nhận hồ sơ giữa Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự và Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh.

5. Đánh giá hồ sơ:

5.1. Về chất lượng hồ sơ:

Hồ sơ Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh đảm bảo yêu cầu theo Hợp đồng tư vấn đã ký; đảm bảo phù hợp với các văn bản quy phạm pháp luật và các quy chuẩn, tiêu chuẩn hiện hành.

5.2. Thành phần hồ sơ:

- Số lượng hồ sơ Nhiệm vụ quy hoạch phân khu: 10 bộ Thuyết minh nhiệm vụ quy hoạch phân khu có kèm bản vẽ A3 thu gọn.

- Thành phần hồ sơ của mỗi bộ:

Stt	Tên hồ sơ
1	Tập thuyết minh Nhiệm vụ quy hoạch phân khu
2	Bản vẽ
	Sơ đồ vị trí khu vực quy hoạch
	Bản đồ ranh giới nghiên cứu, phạm vi lập quy hoạch.
3	Tờ trình và dự thảo quyết định phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch

6. Kết luận:

- Chấp thuận nghiệm thu đối với hồ sơ tư vấn lập Nhiệm vụ Quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh theo Hợp đồng tư vấn đã ký.

- Biên bản này được lập 08 bản có giá trị như nhau, Nhà thầu giữ 02 bản, Chủ đầu tư giữ 06 bản./.

ĐẠI DIỆN NHÀ THẦU	**ĐẠI DIỆN CHỦ ĐẦU TƯ**
GIÁM ĐỐC	
CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH	PHÒNG QUẢN LÝ ĐÔ THỊ
Trần Vũ Linh	**Đinh Văn Hùng**

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 4152 4 Quyển số: 4 SCT/BS

Ngày 01-12-2025

CÔNG CHỨNG VIÊN VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ QUỐC HUY

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG LÊ QUỐC HUY

Nguyễn Thị Kim Hoa

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH ------oOo------	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập – Tự do – Hạnh phúc** ---------oOo---------
Số : 18/2022/QĐCB	*TPHCM, Ngày 02 tháng 06 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH

- "Về việc thành lập tổ chuyên gia Tư vấn Lập nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh TP, Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp".

GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH

- Căn cứ Giấy chứng nhận ĐKKD và đăng ký thuế số 0302538002 ngày 29/01/2002 của Sở Kế Hoạch Đầu Tư TPHCM.
- Căn cứ Hợp đồng số 11/HĐ-TV Ngày 02 tháng 6 năm 2022 giữa Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự và Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh
- Căn cứ vào khả năng chuyên môn Cán bộ kỹ thuật của công ty.

QUYẾT ĐỊNH

- **Điều 1** : Nay Công ty thành lập tổ Tư vấn Lập nhiệm vụ quy hoạch phân khu gồm các cán bộ có tên sau đây :

STT	Họ và tên	Trình độ chuyên môn	Chức vụ
1	Trần Vũ Linh	Kiến trúc sư	Chủ nhiệm đồ án
2	Phạm Minh Thái	Kiến trúc sư	Chủ trì thiết kế quy hoạch kiến trúc
3	Mai Vỹ Duy	Kỹ sư	Chủ trì thiết kế thoát nước
4	Lê kim Anh	Kỹ sư	Chủ trì thiết kế điện
5	Mai Vỹ Duy	Kỹ sư	Chủ trì thiết kế Giao thông

- **Điều 2** : Các cán bộ nêu trên có trách nhiệm thực hiện công tác Tư vấn Lập nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh TP, Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp trên tuân thủ theo hợp đồng đã ký kết, và các quy định hiện hành có liên quan.
- **Điều 3**: Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký và có giá trị trong quá trình thực hiện công việc. Các phòng Ban có liên quan và cá nhân có tên tại điều 1 có trách nhiệm thi hành Quyết định này.

Công ty Cổ phần Tư vấn & Đầu tư Bình Chánh
GIÁM ĐỐC

CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH
Q.BÌNH TÂN - T.P HỒ CHÍ MINH

TRẦN VŨ LINH

Nơi nhận:
- Như điều 1;
- Chủ đầu tư;
- Lưu.

HÓA ĐƠN GIÁ TRỊ GIA TĂNG

(VAT INVOICE)

Ký hiệu *(Serial)*: 1C22TBC

Số *(No.)*: **9**

Ngày *(Date)* 17 tháng *(month)* 11 năm *(year)* 2022

Đơn vị bán hàng *(Seller)*: **CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH**

Mã số thuế *(Tax code)*: **0 3 0 2 5 3 8 0 0 2**

Địa chỉ *(Address)*: **239 Hồ Học Lãm, Phường An Lạc, Quận Bình Tân, Thành phố Hồ Chí Minh, Việt Nam**

Họ tên người mua hàng *(Buyer)*: **Phòng Quản Lý Đô Thị Thành Phố Hồng Ngự**

Tên đơn vị *(Company name)*: **Phòng Quản Lý Đô Thị Thành Phố Hồng Ngự**

Mã số thuế *(Tax code)*: **1400943593**

Địa chỉ *(Address)*: **72 Lê Thị Hồng Gấm, phường An Thạnh, Tp. Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp**

Hình thức thanh toán *(Payment method)*: **Chuyển khoản** Số tài khoản *(A/C No.)*:

STT *(No.)*	Tên hàng hóa, dịch vụ *(Name of goods, services)*	Đơn vị tính *(Unit)*	Số lượng *(Quantity)*	Đơn giá *(Unit price)*	Thành tiền *(Amount)*
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)=(4)x(5)
1	Tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch phân khu Khu An Thành, phường An Thạnh, Tp Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp - HĐ số 11/2022/HĐ-TV ngày 02/06/2022		1	90.229.630	90.229.630
Cộng tiền hàng *(Sub total)*:					90.229.630
Thuế suất GTGT *(VAT rate)*: **8%**			Tiền thuế GTGT *(VAT amount)*:		7.218.370
Tổng cộng tiền thanh toán *(Total payment)*:					97.448.000
Số tiền viết bằng chữ *(Amount in words)*: **Chín mươi bảy triệu bốn trăm bốn mươi tám nghìn đồng.**					

Người mua hàng *(Buyer)*

Người bán hàng *(Seller)*

Signature Valid

Ký bởi: CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH

Ký ngày: 17- 11- 2022

Mã của cơ quan thuế *(Tax authority code)*: **001AD3D431E65F4E7689DCDC1748A7506E**

Trang tra cứu : http://0302538002hd.easyinvoice.com.vn Mã tra cứu : F6F3R7x9044232982188711

(Cần kiểm tra, đối chiếu khi lập, giao, nhận hóa đơn)

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ	CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
Số: 832 /QĐ-UBND	*Thành phố Hồng Ngự, ngày 01 tháng 07 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
V/v phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Thành, phường An Thạnh

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015; Luật Sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;

Căn cứ Luật Quy hoạch đô thị ngày 17 tháng 6 năm 2009;

Căn cứ Luật Xây dựng ngày 18 tháng 6 năm 2014; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Xây dựng ngày 17 tháng 6 năm 2020;

Căn cứ Nghị định số 72/2019/NĐ-CP ngày 30 tháng 8 năm 2019 của Chính phủ, về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Nghị định số 37/2010/NĐ-CP ngày 07 tháng 4 năm 2010 của Chính phủ về lập, thẩm định, phê duyệt và quản lý quy hoạch đô thị và Nghị định số 44/2015/NĐ-CP ngày 06 tháng 5 năm 2015 của Chính phủ về việc quy định chi tiết một số nội dung và quy hoạch xây dựng;

Căn cứ Thông tư số 12/2016/TT-BXD ngày 29 tháng 6 năm 2016 của Bộ Xây dựng, về quy định về hồ sơ của nhiệm vụ và đồ án quy hoạch xây dựng vùng, quy hoạch đô thị và quy hoạch xây dựng khu chức năng đặc thù;

Căn cứ Quyết định số 1631/QĐ-UBND ngày 24 tháng 12 năm 2019 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, về việc phê duyệt đồ án điều chỉnh cục bộ quy hoạch chung thị xã Hồng Ngự đến năm 2030 (nay là Thành phố Hồng Ngự);

Quyết định số 1703/QĐ-UBND.HC ngày 10 tháng 11 năm 2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Đồng Tháp, Phê duyệt nhiệm vụ đồ án điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp;

Căn cứ Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồng Ngự, về việc phê duyệt Đề cương Dự toán chi phí khảo sát địa hình và lập Quy hoạch phân khu An Thành (tỷ lệ 1/2000);

Căn cứ Thông báo số 564-TB/TU ngày 02 tháng 3 năm 2022, kết luận của Ban Thường vụ Thành ủy, về chủ trương tính chất Nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Thành;

Căn cứ Công văn số 1434/SXD-KTQH.HTKT ngày 21 tháng 6 năm 2022 của Sở Xây dựng, về việc ý kiến Nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Thành;

Xét Công văn số 840/PQLĐT ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Phòng Quản lý đô thị.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phê duyệt Nhiệm vụ quy hoạch phân khu An Thành với các nội dung cụ thể sau:

1. Tên quy hoạch: Quy hoạch phân khu An Thành.

2. Tỷ lệ bản đồ: 1/2000.

3. Địa điểm: phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

4. Chủ đầu tư: Phòng Quản lý Đô thị.

5. Tư vấn thực hiện: Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh.

6. Vị trí, ranh giới và quy mô quy hoạch:

Quy hoạch phân khu An Thành thuộc địa giới hành chính phường An Thạnh, thành phố Hồng Ngự, tỉnh Đồng Tháp.

**** Vị trí, ranh giới hạn quy hoạch:***

- Hướng Bắc : giáp sông Sở Hạ.
- Hướng Nam : giáp khu đô thị Bờ Đông và đường 30/4.
- Hướng Tây : giáp sông Sở Thượng.
- Hướng Đông : giáp sông Sở Hạ và kênh 2/9.

**** Quy mô quy hoạch:*** Khoảng 186 ha *(Quy mô tăng 6,0 ha do thực hiện việc rà soát điều chỉnh ranh giới lập quy hoạch phân khu để phù hợp theo hiện trạng ngoài thực địa).*

7. Tính chất lập quy hoạch:

- Cụ thể hóa đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hồng Ngự đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2050; làm cơ sở để lập quy hoạch chi tiết và xác định các dự án đầu tư xây dựng;

- Là trung tâm thương mại dịch vụ cấp thành phố gắn với chợ Hồng Ngự; trung tâm văn hóa cấp thành phố gắn với quảng trường Võ Nguyên Giáp;

- Là khu đô thị trung tâm lịch sử của Thành phố; cải tạo chỉnh trang các khu vực dân cư hiện hữu gắn với phát triển mở rộng về phía Đông và phía Bắc (Mương Nhà Máy);

- Thúc đẩy phát triển các lõi không gian xanh cấp đô thị gắn với hoạt động sản xuất nông nghiệp và du lịch;

- Một số định hướng chức năng khác sẽ được cập nhật trong quá trình lập đồ án Điều chỉnh quy hoạch chung thành phố Hồng Ngự cũng như trong giai đoạn lập đồ án quy hoạch phân khu xây dựng.

8. Các chỉ tiêu kinh tế kỹ thuật của quy hoạch; các yêu cầu nghiên cứu lập quy hoạch; Hồ sơ sản phẩm:

Thống nhất theo báo cáo kết quả thẩm định Nhiệm vụ quy hoạch tại Công văn số 840/PQLĐT ngày 27 tháng 6 năm 2022 của Phòng Quản lý đô thị.

9. Dự toán chi phí và nguồn vốn lập quy hoạch:

9.1. Chi phí: 2.124.000.000 đồng *(Theo Quyết định số 1966/QĐ-UBND ngày 28 tháng 9 năm 2021 của Ủy ban nhân dân thành phố Hồng Ngự)*.

9.2. Nguồn vốn: Ngân sách Tỉnh hỗ trợ.

10. Thời gian thực hiện: Năm 2021-2022.

11. Tiến độ và tổ chức thực hiện:

11.1. Tiến độ thực hiện

Thời gian lập đồ án quy hoạch không quá 09 tháng kể từ ngày Nhiệm vụ lập quy hoạch được phê duyệt *(Trường hợp việc lập Nhiệm vụ quy hoạch và lập đồ án quy hoạch do hai pháp nhân khác nhau thực hiện thì thời gian lập đồ án được tính từ ngày ký kết hợp đồng tư vấn)*.

11.2. Tổ chức thực hiện

- Cơ quan phê duyệt: Ủy ban nhân dân thành phố Hồng Ngự.
- Cơ quan lấy ý kiến NVQH và ĐAQH: Sở Xây dựng tỉnh Đồng Tháp.
- Chủ đầu tư và thẩm định: Phòng Quản lý đô thị thành phố Hồng Ngự.
- Đơn vị tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch: Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh.
- Đơn vị tư vấn lập Đồ án quy hoạch: Lựa chọn tổ chức tư vấn theo quy định.

Điều 2. Phòng Quản lý đô thị Thành phố là chủ đầu tư có trách nhiệm thực hiện công tác lập quy hoạch, thẩm định và trình phê duyệt đảm bảo đúng theo quy định hiện hành.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 4. Chánh Văn phòng HĐND&UBND Thành phố; Trưởng các Phòng: Quản lý đô thị, Tài chính - Kế hoạch, Tài nguyên và Môi trường, Kinh tế; Chủ tịch UBND phường An Thạnh và các đơn vị có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 4;
- CT, các PCT/UBND Thành phố;
- Lưu: VT, CV/XD.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HỒNG NGỰ T. ĐỒNG THÁP

Nguyễn Văn Hậu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường

ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP. HỒ CHÍ MINH

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC



loại hình đào tạo..... TẠI CHỨC .....

ngành....KIẾN TRÚC CÔNG TRÌNH.....

hạng....TRUNG BÌNH năm tốt nghiệp....2001.....

và công nhận danh hiệu

.....KIẾN TRÚC SƯ.....

Số hiệu bằng

C 162269

Số vào sổ

189/2002/KTDT

cho.....Khương Ngọc Huy.....

sinh ngày...15/07/1978.....tại...TP. HỒ CHÍ MINH.....

TP. HCM, ngày 26 tháng 02 năm 2002

Hiệu trưởng

TS. KTS. HOÀNG NHƯ TẤN

Khoa trưởng

Chữ ký của người được cấp bằng.....

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 003436 Quyển số: SCT/BS
Ngày: 18-06-2025
Phó Chủ Tịch UBND P.02 Q. Phú Nhuận

Nguyễn Huỳnh Quang Nhựt

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HCM-00008584
(Ban hành theo Quyết định số 1371/QĐ-SXD-QLNGĐXD ngày 09/8/2022)

Activate Windows

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 000597
Quyển số: SCT/BS
Ngày: 05-02-2025
Phó Chủ Tịch UBND P.02 Q. Phú Nhuận

Họ và tên: **Khương Ngọc Huy**
Ngày tháng năm sinh: **15/7/1978**
Số CMTND (hoặc hộ chiếu): **079078033313**
Cấp ngày: **10/7/2021** tại **Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **ĐH Kiến trúc TP.HCM**
Hệ đào tạo: **Tại chức**
Trình độ chuyên môn: **Kiến trúc sư (Kiến trúc công trình)**

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	**Lập thiết kế quy hoạch xây dựng./.**	**II**	**Từ 09/8/2022 đến 09/8/2027**
2			
3			
4			
5			

TP. Hồ Chí Minh, ngày 09 tháng 8 năm 2022

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

Huỳnh Thanh Khiết

Phạm Thị Thu Trang

Activate Windows



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: 079078033313

Họ và tên / Full name:
KHƯƠNG NGỌC HUY

Ngày sinh / Date of birth: 15/07/1978

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
Hiệp Hòa, Thành phố Biên Hòa, Đồng Nai

Nơi thường trú / Place of residence: 238/2B Nguyễn
Thi Minh Khai, P. Võ Thi Sáu, Q. 3, TP. HCM

Có giá trị đến / Date of expiry: 15/07/2038



Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Nơi đăng ký khai sinh: Phường Tân Hòa
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 10/07/2021
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

Phạm Công Nguyên

IDVNM078033313807907803331 3<<8
7807150M3807152VNM<<<<<<<<<<4
KHUONG<<NGOC<HUY<<<<<<<<<<<<<

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 037899 quyển số 01-SCT/BS
Ngày 11 tháng 11 năm 2025
CÔNG CHỨNG VIÊN

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VIỆT CƯỜNG
P. CHÁNH HƯNG - T.P HỒ CHÍ MINH

Ngô Thúy Liễu

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HCM-00067489

(Ban hành theo Quyết định số 1368/QĐ-SXD-PC ngày 14/10/2024)

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **TRẦN VŨ LINH**
Ngày tháng năm sinh: **04/11/1989**
Số CMTND (hoặc hộ chiếu): **086089000929**
Cấp ngày: **25/4/2021** tại **Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Trường ĐH Kiến trúc TP.HCM**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Kiến trúc sư (Kiến trúc)**

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	**Lập thiết kế quy hoạch xây dựng./.**	**II**	**Từ 14/10/2024 đến 14/10/2029**
2			
3			
4			
5			

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 10 năm 2024
TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG PHÁP CHẾ

Hoàng Thị Ánh Tuyết

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HCM-00172006

(Ban hành theo Quyết định số 1529/QĐ-SXD-QLNGĐXD ngày 14/8/2023)

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....

Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Phan Phước Mỹ**

Ngày tháng năm sinh: **28/02/1995**

Số CMTND (hoặc hộ chiếu): **064095007044**

Cấp ngày: **04/3/2022** tại **Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội**

Quốc tịch: **Việt Nam**

Cơ sở đào tạo: **ĐH Yersin Đà Lạt**

Hệ đào tạo: **Chính quy**

Trình độ chuyên môn: **Kiến trúc sư (Kiến trúc)**

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	**Lập thiết kế quy hoạch xây dựng./.**	**III**	**Từ 14/8/2023 đến 14/8/2028**
2			
3			
4			
5			

TP. Hồ Chí Minh, ngày 14 tháng 8 năm 2023

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

CỘNG HÒA X.H.C.N VIỆT NAM
SỞ XÂY DỰNG
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Đặng Phú Thành

BẢN SAO

SOCIALIST REPUBLIC OF VIETNAM

RECTOR

HO CHI MINH CITY UNIVERSITY OF ARCHITECTURE

has conferred

THE DEGREE OF ARCHITECT

REGIONAL & URBAN PLANNING

Upon: *Ms Hoang Thi Da Tu*

Date of birth: 13 January 1991

Year of graduation: 2014

Degree classification: Good

Mode of study: Full-time

HoChiMinh City, 16 September 2014

Reg. No: 0750/2014/KT-QLDT

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

HIỆU TRƯỞNG

TRƯỜNG ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP. HỒ CHÍ MINH

cấp

BẰNG KIẾN TRÚC SƯ

QUY HOẠCH VÙNG VÀ ĐÔ THỊ

Cho: *Bà Hoàng Thị Dạ Tú*

Ngày sinh: 13/01/1991

Năm tốt nghiệp: 2014

Xếp loại tốt nghiệp: Khá

Hình thức đào tạo: Chính quy

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 tháng 9 năm 2014

HIỆU TRƯỞNG

PGS.TS.KTS PHẠM TỨ

Số hiệu: *Ngô Thuý Liễu*

Số vào sổ cấp bằng: 0750/2014/KT-QLDT

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

030268

Số chứng thực ..... quyển số 01-SCT/BS

Ngày 03-12-2025 tháng ..... năm .....

CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ: 7926168888885 C.T.H.Đ

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VIỆT CƯỜNG

P. CHÁNH HƯNG - T.P HỒ CHÍ MINH

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Họ và tên: **HOÀNG THỊ ĐÀ TỬ**
Ngày tháng năm sinh: **13/01/1991**
Số CCCD (hoặc hộ chiếu): **060191007601**
Cấp ngày: **23/01/2022** tại **Cục cảnh sát Quản lý hành chính về trật tự xã hội**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Trường ĐH Kiến trúc TP.HCM**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Kiến trúc sư**
(Quy hoạch vùng và đô thị)

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 030269 quyển số 01-SCT/BS
Ngày 03-12-2025
Chữ ký của người được cấp chứng chỉ
CÔNG CHỨNG VIÊN

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN THỊ THƯỜNG

BẢN SAO

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	**Lập thiết kế quy hoạch xây dựng./.**	**II**	**Từ 22/11/2024 đến 22/11/2029**
2			
3			
4			
5			

TP. Hồ Chí Minh, ngày 22 tháng 11 năm 2024
TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG PHÁP CHẾ

SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Hoàng Thị Ánh Tuyết

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HCM-00023424
(Ban hành theo Quyết định số 1472/QĐ-SXD-PC ngày 22/11/2024 về việc cấp điều chỉnh hạng chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)

BẢN SAO



CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No.: 060191007601
Họ và tên / Full name:
HOÀNG THỊ DẠ TÚ
Ngày sinh / Date of birth: 13/01/1991
Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam
Quê quán / Place of origin:
Hàm Chính, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận
Nơi thường trú / Place of residence: thôn 6
Hàm Chính, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận
Có giá trị đến: 13/01/2031
Date of expiry

Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
seo thẳng 0.8cm C. 0.7cm trên
trước đầu mắt trái
Ngày, tháng, năm / Date, month, year 23/01/2022
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI
DIRECTOR GENERAL OF THE POLICE DEPARTMENT FOR ADMINISTRATIVE MANAGEMENT OF SOCIAL ORDER

Tô Văn Huệ

Ngón trỏ trái
Left index finger

Ngón trỏ phải
Right index finger

IDVNM191007601506019100760l<<3
9101139F3101137VNM<<<<<<<<<<<4
HOANG<<THI<DA<TU<<<<<<<<<<<<<<

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 037901 quyển số 01-SCT/BS
Ngày 11-11-2025 tháng năm
CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.N.Đ: 4102006... VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VIỆT CƯỜNG P. CHÁNH HƯNG - T.P HỒ CHÍ MINH

Ngô Thúy Liễu

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ
QUY HOẠCH - XÂY DỰNG- THƯƠNG
MẠI VÀ DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG
-----o0o-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
====== o0o ======

Số: 19/HĐLĐ

TP. Hồ Chí Minh, ngày 16 thámg 02 năm 2018

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Hôm nay, tai văn phòng công ty, Chúng tôi gồm:

Một bên là Ông : **KHƯƠNG NGỌC HUY** Quốc tịch: Việt Nam. Chức vụ: GIÁM ĐỐC
Đại diện cho : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ - QUY HOẠCH - XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG
Địa chỉ :200 Hoa Lan, phường 02, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM Điện. ĐT: 028.35173305
MST :0304850432.
Và một bên là Bà : **HOÀNG THỊ DẠ TÚ** Quốc tịch: Việt Nam.
Sinh ngày : 13 tháng 01 năm 1991 Tại: Bình Thuận
Nghề nghiệp : Kiến trúc sư

Địa chỉ TT : Hàm Thuận, Hàm Thuận Bắc, Bình Thuận
Số CCCD : 060191007601; cấp ngày 23/01/2022 - tại Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại Hợp đồng lao động: không xác định thời hạn
- **Địa điểm làm việc**: Văn phòng Công ty hoặc các địa điểm khác theo sự điều động của Công ty.

Chức danh chuyên môn: Thiết kế.

- Công việc phải làm: Theo bản mô tả công việc/ hoặc theo sự phân công của lãnh đạo công ty.

Điều 2: Chế độ làm việc

- **Thời gian làm việc:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu: - Sáng từ 08h00 đến 12h00; - Chiều từ 13h30-17h30.
Thứ Bảy: - Sáng từ 08h00 đến 12h00
- Ngoài ra, Người lao động sẽ phải làm thêm giờ nếu có phát sinh công việc
- Được cấp phát những công cụ, dụng cụ cần thiết theo yêu cầu của công việc.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi

1. Quyền lợi:

- **Phương tiện đi lại từ nhà đến nơi làm việc:** Người lao động tự trang bị.
- **Mức lương được hưởng: 8.000.000/tháng**

Công tác phí: <50km :150.000d/ngày, >70km: 250.000đ/ngày.

- Tham gia đóng BHXH và hưởng theo các chế độ quy định
- Ngoài ra, hàng Qúy Người lao động còn được hưởng các khoản phụ cấp khác theo hiệu quả và kết quả thực hiện công việc.
- **Phụ cấp:** Theo chính sách của Công ty.
- Được trả lương từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng.
- **Lương tháng 13:** Theo hiệu quả kinh doanh và quyết định của Ban Giám đốc.
- **Tiền thưởng:** Theo sự cống hiến của cá nhân và hiệu quả kinh doanh của Công ty.
- **Chế độ nâng lương:** Theo chính sách nâng lương của Công ty: từ 1 lần/năm. Ngoài ra, Công ty sẽ xem xét điều chỉnh lương đột xuất cho những trường hợp hoàn thành xuất sắc công việc được giao.
- **Bảo hộ lao động**: Theo yêu cầu của công việc.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): theo luật hiện hành và theo chính sách Công ty.

+ **Nghỉ hàng tuần:** Ngày Chủ nhật.

+ **Nghỉ hàng năm, nghỉ lễ tết:** Người lao động có đủ 01 năm làm việc tại Công ty được nghỉ 12 ngày phép. Được nghỉ lễ, tết, nghỉ việc riêng theo quy định của Nội quy Công ty và Bộ Luật Lao động.

- **Tỉ lệ đóng BHXH, BHYT, BHTN và thuế TNCN:** Theo Luật hiện hành của Nhà nước quy định.
- **Chế độ đào tạo**: Ban Giám đốc sẽ cân nhắc phê duyệt theo từng trường hợp cụ thể.
- **Các quyền lợi khác:** theo chính sách của Công ty.
- **Các thỏa thuận khác:**

+ **Mâu thuẫn về quyền lợi:**

Người lao động sẽ đóng góp toàn bộ năng lực của mình cho sự phát triển của Công ty và cố gắng hạn

chế các phạm vi hoạt động với quyền lợi này.

+ Bảo mật:

Người lao động trong suốt quá trình làm việc và sau khi chấm dứt Hợp đồng lao động buộc phải duy trì bảo mật dưới mọi hình thức về tất cả các dữ liệu, phương pháp, sách, hình ảnh minh họa, tài liệu và kỹ thuật.

Bất cứ vi phạm nào của thỏa thuận này được xem là một hành vi nghiêm trọng và Người sử dụng lao động được toàn quyền chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật và thực hiện những biện pháp pháp lý cần thiết để ngăn chặn.

+ Tài sản trí tuệ:

Tất cả các phát minh và tài sản trí tuệ trong thời gian Người lao động làm việc với Công ty là tài sản của Công ty.

2. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Chấp hành mệnh lệnh nội quy kỷ luật lao động, an toàn lao động.
- Khi Người lao động thôi việc phải báo trước cho Công ty thời hạn là 30 ngày kể từ ngày nộp đơn xin nghỉ việc, đồng thời thực hiện nghĩa vụ bàn giao toàn bộ tài sản công ty đã cấp (theo biên bản giao/nhận tài sản). Nếu Người lao động không thực hiện nghĩa vụ này, Công ty hoàn toàn có quyền khấu trừ vào các khoản lương, thưởng... còn lại, và tạm giữ sổ BHXH của Người lao động cho đến khi Người lao động hoàn tất nghĩa vụ tài chính.
- Trích nộp những khoản thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Nhà nước.
- Tuyệt đối không sử dụng khách hàng của Công ty để trục lợi cá nhân.

Điều 4: Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho Người lao động theo Hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể.

2. Quyền hạn:

- Điều hành Người lao động hoàn thành công việc theo hợp đồng (bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật Người lao động theo quy định của pháp luật, Nội quy lao động hoặc thỏa ước lao động tập thể của Doanh nghiệp.

*** Những thỏa thuận khác:**

- Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng lao động. Nếu một trong hai bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trước thời hạn thì phải bồi thường cho Công ty khoản tiền tương ứng với thời gian vi phạm báo trước. Ngoài ra, khi chấm dứt Hợp đồng Lao động Người lao động phải có trách nhiệm hoàn trả chi phí đào tạo nếu Người lao động nghỉ việc trong khoảng thời gian đang đi học hoặc sau khi hoàn tất khóa học mà chưa làm đủ thời gian cam kết.

Điều 5: Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong Hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Nội quy lao động hoặc thỏa ước lao động tập thể, và căn cứ theo quy định của pháp luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành hai bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản và có hiệu lực từ ngày ký.
- Khi hai bên ký kết phụ lục Hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục Hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản Hợp đồng lao động này.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 0 3 0 2 7 quyển số 01-SCT/BS
Ngày 03-12-2025 tháng ... năm ...
CÔNG CHỨNG VIÊN
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VIỆT CƯỜNG
S.Đ.K.H.Đ: 7920160200065 - C.T.H.D
CHÁNH HƯNG - T.P HỒ CHÍ MINH
Ngô Thuý Liễu

NGƯỜI LAO ĐỘNG	NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
	Giám đốc
HOÀNG THỊ DẠ TÚ	KTS. KHƯƠNG NGỌC HUY

M.S.D.N: 0304850432 - C.T.T.N.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN - THIẾT KẾ QUY HOẠCH - XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG
Q. PHÚ NHUẬN - TP. HỒ CHÍ MINH

BẢN SAO

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC HÀ NỘI cấp

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 030270 quyển số 01-SCT/BS
Ngày 03-12-2025

CÔNG CHỨNG VIÊN

BẰNG TỐT NGHIỆP ĐẠI HỌC



VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VIỆT CƯỜNG

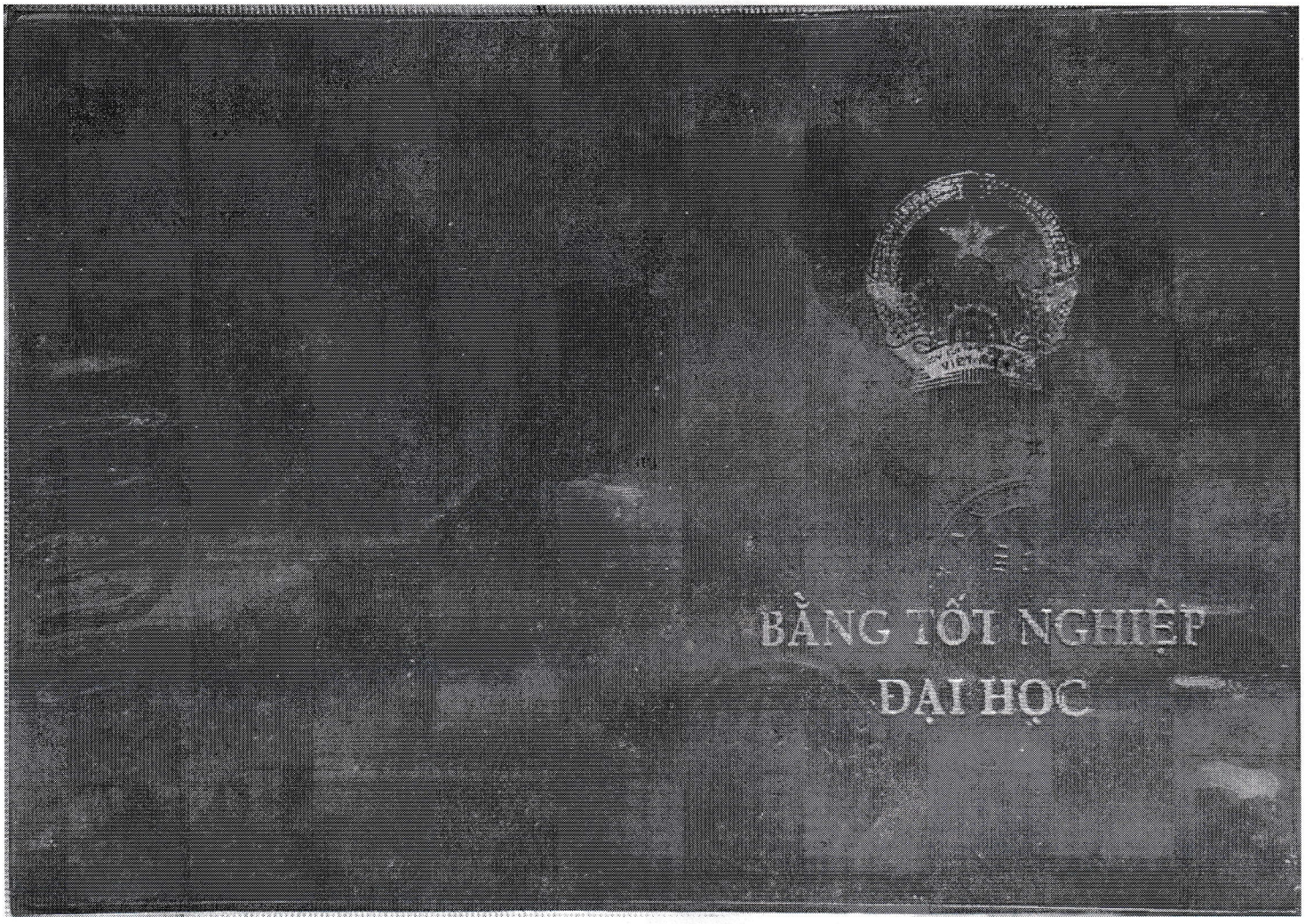
loại hình đào tạo CHÍNH QUY
ngành Cấp thoát nước
hạng Giỏi năm tốt nghiệp 2002
và công nhận danh hiệu
Kỹ sư Đô thị
cho Ngô Thuý Liễu
Nguyễn Thị Thanh Hương
sinh ngày 16-06-1979 tại Phú Thọ
Hà Nội ngày 15 tháng 08 năm 2002
Hiệu trưởng
Khoa trưởng

Số hiệu bằng B 0389763

Số vào sổ 18471

Chữ ký của người được cấp bằng

HIỆU TRƯỞNG
PGS.TS.KTS. Trịnh Hồng Trường



THÔNG TIN CÁ NHÂN



Họ và tên: **Nguyễn Thị Thanh Hương**
Ngày tháng năm sinh: **16/06/1979**
Số CMTND (hoặc số hộ chiếu): **025179018098**
Cấp ngày: **11/08/2021** tại **Cục Cảnh sát QLHC về trật tự xã hội**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **Đại học Kiến trúc Hà Nội**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư cấp thoát nước**

BẢN SAO

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 030271 quyển số 01-SCT/BS
Ngày 03-12-2025 tháng ..... năm .....
CÔNG CHỨNG VIÊN

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VIỆT CƯỜNG

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	Thiết kế cấp - thoát nước công trình	I	từ 10/10/2022 đến 10/10/2027
2	Lập thiết kế quy hoạch xây dựng	I	từ 10/10/2022 đến 10/10/2027

TP. Hồ Chí Minh, ngày 10 tháng 10 năm 2022
KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

Ngô Thuý Hiền

CỤC CÔNG TÁC PHÍA NAM

Ngô Hoàng Nguyên

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: BXD-00003382

(Ban hành kèm theo Quyết định số: 480/QĐ-CPN-CN ngày 10/10/2022)

BẢN SAO


CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN
Citizen Identity Card

Số / No. 025179013098

Họ và tên / Full name:
NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG

Ngày sinh / Date of birth: 16/06/1979

Giới tính / Sex: Nữ Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
Thanh Ba, Phú Thọ

Nơi thường trú / Place of residence: R1-23-03 The-Everrich, 968 Đường 3/2, P.15, Q.11,TP.HCM

Có giá trị đến / Date of expiry: 16/06/2039


Đặc điểm nhân dạng / Personal identification:
Sẹo thẳng 1cm, C.2cm
Sau cánh
Ngày, tháng, năm / Date, month, year: 1/08/2021
CỤC TRƯỞNG CỤC CẢNH SÁT
QUẢN LÝ HÀNH CHÍNH VỀ TRẬT TỰ XÃ HỘI

Tô Văn Huê

Ngón trỏ trái / Left index finger

Ngón trỏ phải / Right index finger

IDVNM179013098802517901309 8<<9
7906167F3906169VNM<<<<<<<<<<<2
NGUYEN<<THI<THANH<HUONG<<<<<<<

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực: 037900 **quyển số 01-SCT/BS**

Ngày 11-11-2025 **tháng ..... năm .....**

CÔNG CHỨNG VIÊN

S.Đ.K.H.Đ: 41020065 - T.H.Đ
VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VIỆT CƯỜNG
P. CHÁNH HƯNG - T.P HỒ CHÍ MINH

Ngô Thúy Liễu

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ QUY HOẠCH - XÂY DỰNG- THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG

-----o0o-----

Số: 07/HĐLĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

======= o0o =======

TP.Hồ Chí Minh, ngày 19 thámg 09 năm 2016

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Hôm nay, tai văn phòng công ty, Chúng tôi gồm:

Một bên là Ông : **KHƯƠNG NGỌC HUY** Quốc tịch: Việt Nam. Chức vụ: GIÁM ĐỐC

Đại diện cho : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ - QUY HOẠCH - XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG

Địa chỉ :200 Hoa Lan, phường 02, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM Điện. ĐT: 028.35173305

MST :0304850432.

Và một bên là Bà : **NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG** Quốc tịch: Việt Nam.

Sinh ngày : 19 tháng 06 năm 1979 Tại: Phú Thọ

Nghề nghiệp : Kỹ sư Đô thị

Địa chỉ TT : 968 Đường 3/2 P.15, Quận 11, TP. Hồ Chí Minh

Số CCCD : 025179013098 cấp ngày 11/08/2021 - tại Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại Hợp đồng lao động: không xác định thời hạn
- **Địa điểm làm việc**: Văn phòng Công ty hoặc các địa điểm khác theo sự điều động của Công ty.

Chức danh chuyên môn: Thiết kế.

- Công việc phải làm: Theo bản mô tả công việc/ hoặc theo sự phân công của lãnh đạo công ty.

Điều 2: Chế độ làm việc

- **Thời gian làm việc:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu: - Sáng từ 08h00 đến 12h00; - Chiều từ 13h30-17h30.
Thứ Bảy: - Sáng từ 08h00 đến 12h00
- Ngoài ra, Người lao động sẽ phải làm thêm giờ nếu có phát sinh công việc
- Được cấp phát những công cụ, dụng cụ cần thiết theo yêu cầu của công việc.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi

1. Quyền lợi:

- **Phương tiện đi lại từ nhà đến nơi làm việc:** Người lao động tự trang bị.
- **Mức lương được hưởng: 8.000.000/tháng**

Công tác phí: <50km :150.000d/ngày, >70km: 250.000đ/ngày.

- Tham gia đóng BHXH và hưởng theo các chế độ quy định
- Ngoài ra, hàng Qúy Người lao động còn được hưởng các khoản phụ cấp khác theo hiệu quả và kết quả thực hiện công việc.
- **Phụ cấp:** Theo chính sách của Công ty.
- Được trả lương từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng.
- **Lương tháng 13:** Theo hiệu quả kinh doanh và quyết định của Ban Giám đốc.
- **Tiền thưởng:** Theo sự cống hiến của cá nhân và hiệu quả kinh doanh của Công ty.
- **Chế độ nâng lương:** Theo chính sách nâng lương của Công ty: từ 1 lần/năm. Ngoài ra, Công ty sẽ xem xét điều chỉnh lương đột xuất cho những trường hợp hoàn thành xuất sắc công việc được giao.
- **Bảo hộ lao động**: Theo yêu cầu của công việc.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): theo luật hiện hành và theo chính sách Công ty.

+ **Nghỉ hàng tuần:** Ngày Chủ nhật.

+ **Nghỉ hàng năm, nghỉ lễ tết:** Người lao động có đủ 01 năm làm việc tại Công ty được nghỉ 12 ngày phép. Được nghỉ lễ, tết, nghỉ việc riêng theo quy định của Nội quy Công ty và Bộ Luật Lao động.

- **Tỉ lệ đóng BHXH, BHYT, BHTN và thuế TNCN:** Theo Luật hiện hành của Nhà nước quy định.
- **Chế độ đào tạo**: Ban Giám đốc sẽ cân nhắc phê duyệt theo từng trường hợp cụ thể.
- **Các quyền lợi khác:** theo chính sách của Công ty.
- **Các thỏa thuận khác:**

+ **Mâu thuẫn về quyền lợi:**

Người lao động sẽ đóng góp toàn bộ năng lực của mình cho sự phát triển của Công ty và cố gắng hạn

chế các phạm vi hoạt động với quyền lợi này.

+ Bảo mật:

Người lao động trong suốt quá trình làm việc và sau khi chấm dứt Hợp đồng lao động buộc phải duy trì bảo mật dưới mọi hình thức về tất cả các dữ liệu, phương pháp, sách, hình ảnh minh họa, tài liệu và kỹ thuật.

Bất cứ vi phạm nào của thỏa thuận này được xem là một hành vi nghiêm trọng và Người sử dụng lao động được toàn quyền chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật và thực hiện những biện pháp pháp lý cần thiết để ngăn chặn.

+ Tài sản trí tuệ:

Tất cả các phát minh và tài sản trí tuệ trong thời gian Người lao động làm việc với Công ty là tài sản của Công ty.

2. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Chấp hành mệnh lệnh nội quy kỷ luật lao động, an toàn lao động.
- Khi Người lao động thôi việc phải báo trước cho Công ty thời hạn là 30 ngày kể từ ngày nộp đơn xin nghỉ việc, đồng thời thực hiện nghĩa vụ bàn giao toàn bộ tài sản công ty đã cấp (theo biên bản giao/nhận tài sản). Nếu Người lao động không thực hiện nghĩa vụ này, Công ty hoàn toàn có quyền khấu trừ vào các khoản lương, thưởng... còn lại, và tạm giữ sổ BHXH của Người lao động cho đến khi Người lao động hoàn tất nghĩa vụ tài chính.
- Trích nộp những khoản thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Nhà nước.
- Tuyệt đối không sử dụng khách hàng của Công ty để trục lợi cá nhân.

Điều 4: Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho Người lao động theo Hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể.

2. Quyền hạn:

- Điều hành Người lao động hoàn thành công việc theo hợp đồng (bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật Người lao động theo quy định của pháp luật, Nội quy lao động hoặc thỏa ước lao động tập thể của Doanh nghiệp.

*** Những thỏa thuận khác:**

- Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng lao động. Nếu một trong hai bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trước thời hạn thì phải bồi thường cho Công ty khoản tiền tương ứng với thời gian vi phạm báo trước. Ngoài ra, khi chấm dứt Hợp đồng Lao động Người lao động phải có trách nhiệm hoàn trả chi phí đào tạo nếu Người lao động nghỉ việc trong khoảng thời gian đang đi học hoặc sau khi hoàn tất khóa học mà chưa làm đủ thời gian cam kết.

Điều 5: Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong Hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Nội quy lao động hoặc thỏa ước lao động tập thể, và căn cứ theo quy định của pháp luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành hai bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản và có hiệu lực từ ngày ký.
- Khi hai bên ký kết phụ lục Hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục Hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản Hợp đồng lao động này.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 030271 quyển số 01 SCTBS
Ngày 03-12-2025 tháng nam
CÔNG CHỨNG VIÊN

NGƯỜI LAO ĐỘNG	NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG Giám đốc
NGUYỄN THỊ THANH HƯƠNG	KTS. KHƯƠNG NGỌC HUY

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VIỆT CƯỜNG
S.C.C.H.D: 79201602006 - C.T.H.D - P. CHÁNH HƯNG - T.P HỒ CHÍ MINH

M.S.D.N: 0304850432 - C.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN - THIẾT KẾ QUY HOẠCH - XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG
Q. PHÚ NHUẬN - TP. HỒ CHÍ MINH

Ngô Thuý Liễu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC



loại hình đào tạo MỞ RỘNG

ngành Điện khí hoá và cung cấp điện

hạng Khá năm tốt nghiệp 1995

và công nhận danh hiệu

KỸ SƯ

Số hiệu bằng A 15088

Số vào sổ

cho Nguyễn Anh Vũ

sinh ngày 12-10-1970 tại Q.Nam - Đ.Nẵng

TpHCM ngày 10 tháng 11 năm 1995

Chữ ký của người được cấp bằng

Hiệu trưởng

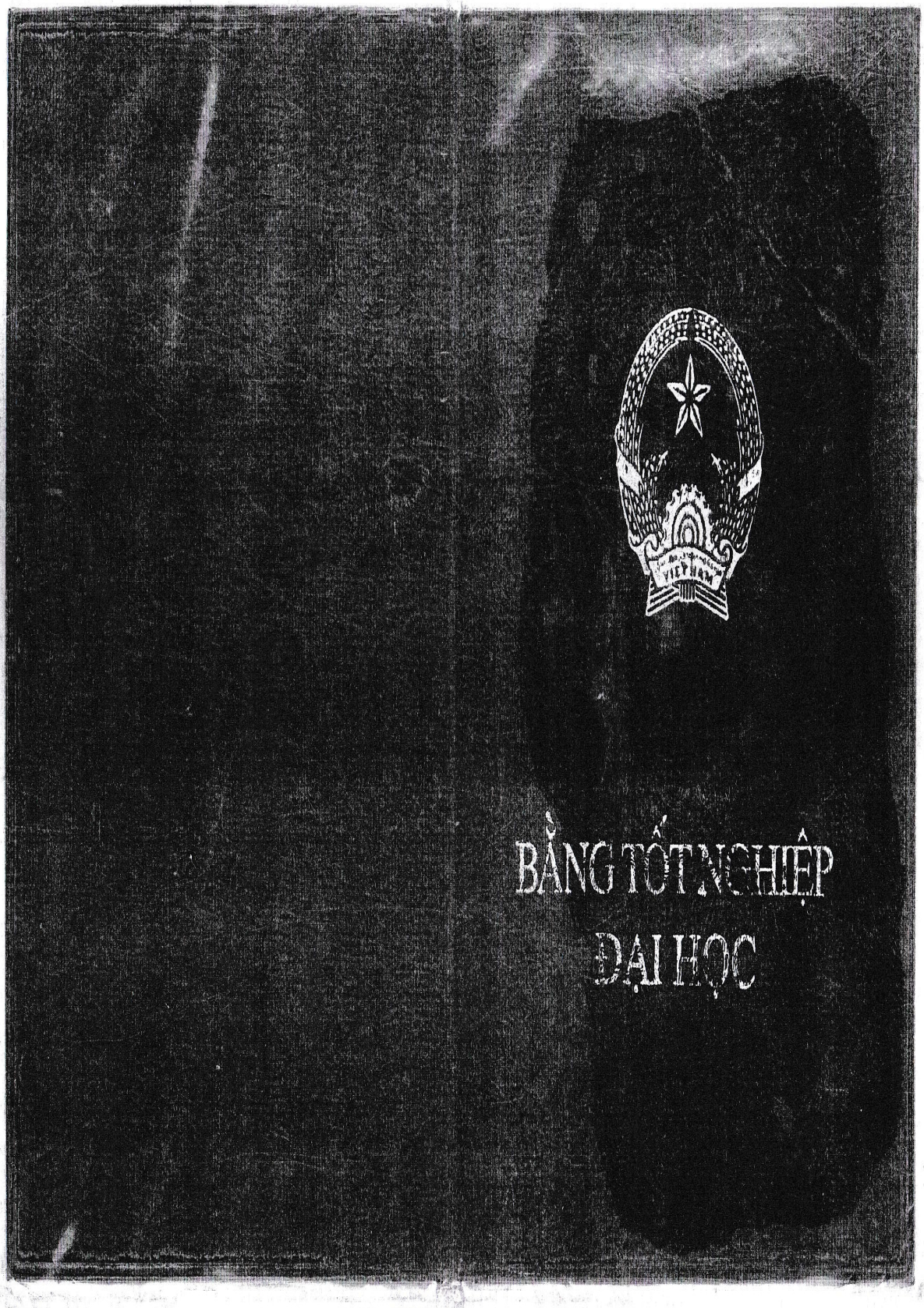
PHÙNG RÂN

Khoa trưởng

Nguyễn Đức Xứng

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 010962 Quyển số: 01/2005/SCTBS
Ngày: 28-11-2005
TUQ. CHỦ TỊCH
PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG
PHƯỜNG TÂY THẠNH

Lê Nguyên Khánh


BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC

THÔNG TIN CÁ NHÂN



.....
Chữ ký của người
được cấp chứng chỉ

Họ và tên: **Nguyễn Anh Vũ**
Ngày tháng năm sinh: **12/10/1970**
Số CMTND (hoặc hộ chiếu): **079070012519**
Cấp ngày: **11/01/2022** tại **Cục Cảnh sát quản lý hành chính về trật tự xã hội**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **ĐH Sư phạm Kỹ thuật TP.HCM**
Hệ đào tạo: **Mở rộng**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư Điện khí hóa và cung cấp điện**

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	**Thiết kế cơ - điện công trình dân dụng - công nghiệp./.**	**II**	**Từ 28/12/2023 đến 28/12/2028**
2			
3			
4			
5			

TP. Hồ Chí Minh, ngày 28 tháng 12 năm 2023
TUQ. GIÁM ĐỐC
TRƯỞNG PHÒNG QUẢN LÝ CHẤT LƯỢNG CÔNG TRÌNH XÂY DỰNG

SỞ XÂY DỰNG

Nguyễn Thanh Xuyên

Chứng thực bản sao đúng với bản chính
Số chứng thực: 010943 Quyển số: 01/2025-SCT/BS
Ngày: 28-11-2025

TUQ. CHỦ TỊCH
PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG PHƯỜNG TÂY THẠNH

U.B.N.D PHƯỜNG TÂY THẠNH T.P HỒ CHÍ MINH

Lê Nguyên Khánh

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HCM-00020431

(Ban hành theo Quyết định số 3158/QĐ-SXD-QLNGĐXD ngày 28/12/2023)

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc
SOCIALIST REPUBLIC OF VIET NAM
Independence - Freedom - Happiness

CĂN CƯỚC CÔNG DÂN

Citizen Identity Card



Số / No.: 079070012519

Họ và tên / Full name:
NGUYỄN ANH VŨ

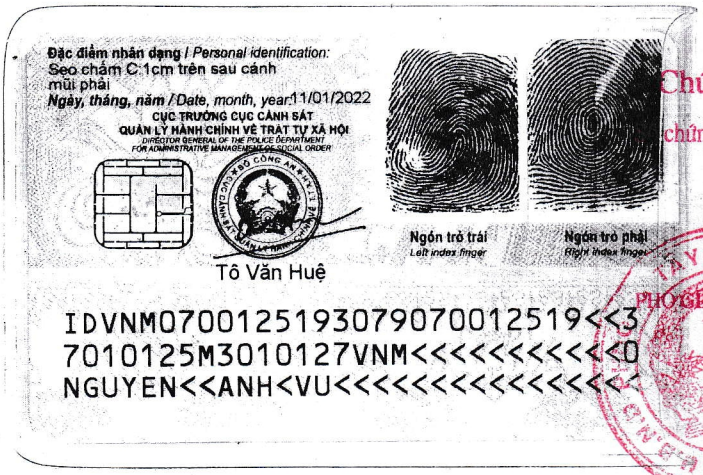
Ngày sinh / Date of birth: 12/10/1970

Giới tính / Sex: Nam Quốc tịch / Nationality: Việt Nam

Quê quán / Place of origin:
Đại Tân, Đại Lộc, Quảng Nam

Nơi thường trú / Place of residence: 242/23 Tây Thạnh
Tây Thạnh, Tân Phú, Hồ Chí Minh

Có giá trị đến: 12/10/2030
Date of expiry



Chứng thực bản sao đúng với bản chính

chứng thực: 010941 Quyển số: 01/2025-SCT/BS

Ngày: 28-11-2025

KT. UQ. CHỦ TỊCH

PHÓ GIÁM ĐỐC TRUNG TÂM PHỤC VỤ HÀNH CHÍNH CÔNG PHƯỜNG TÂY THẠNH

Lê Nguyên Khánh

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ
QUY HOẠCH - XÂY DỰNG- THƯƠNG
MẠI VÀ DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG
-----o0o-----

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc
======= o0o =======

Số: 11/HĐLĐ

TP.Hồ Chí Minh, ngày 20 thámg 06 năm 2017

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Hôm nay, tai văn phòng công ty, Chúng tôi gồm:

Một bên là Ông : **KHƯƠNG NGỌC HUY** Quốc tịch: Việt Nam. Chức vụ: GIÁM ĐỐC
Đại diện cho : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ - QUY HOẠCH - XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG
Địa chỉ : 200 Hoa Lan, phường 02, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM Điện. ĐT: 028.35173305
MST :0304850432.
Và một bên là Ông : **NGUYỄN ANH VŨ** Quốc tịch: Việt Nam.
Sinh ngày : 12 tháng 10 năm 1970 Tại: Quảng Nam
Nghề nghiệp : Kỹ sư Điện

Địa chỉ TT : 242/23 Tây Thạnh, Tân Phú, TP. Hồ Chí Minh
Số CCCD : 079070012519; cấp ngày 11/01/2022 - tại Cục trưởng cục cảnh sát QLHC về TTXH

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại Hợp đồng lao động: không xác định thời hạn
- **Địa điểm làm việc**: Văn phòng Công ty hoặc các địa điểm khác theo sự điều động của Công ty.

Chức danh chuyên môn: Thiết kế điện.

- Công việc phải làm: Theo bản mô tả công việc/ hoặc theo sự phân công của lãnh đạo công ty.

Điều 2: Chế độ làm việc

- **Thời gian làm việc:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu: - Sáng từ 08h00 đến 12h00; - Chiều từ 13h30-17h30.
Thứ Bảy: - Sáng từ 08h00 đến 12h00
- Ngoài ra, Người lao động sẽ phải làm thêm giờ nếu có phát sinh công việc
- Được cấp phát những công cụ, dụng cụ cần thiết theo yêu cầu của công việc.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi

1. Quyền lợi:

- **Phương tiện đi lại từ nhà đến nơi làm việc:** Người lao động tự trang bị.
- **Mức lương được hưởng: 8.000.000/tháng**

Công tác phí: <50km :150.000d/ngày, >70km: 250.000đ/ngày.

- Tham gia đóng BHXH và hưởng theo các chế độ quy định
- Ngoài ra, hàng Qúy Người lao động còn được hưởng các khoản phụ cấp khác theo hiệu quả và kết quả thực hiện công việc.
- **Phụ cấp:** Theo chính sách của Công ty.
- Được trả lương từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng.
- **Lương tháng 13:** Theo hiệu quả kinh doanh và quyết định của Ban Giám đốc.
- **Tiền thưởng:** Theo sự cống hiến của cá nhân và hiệu quả kinh doanh của Công ty.
- **Chế độ nâng lương:** Theo chính sách nâng lương của Công ty: từ 1 lần/năm. Ngoài ra, Công ty sẽ xem xét điều chỉnh lương đột xuất cho những trường hợp hoàn thành xuất sắc công việc được giao.
- **Bảo hộ lao động**: Theo yêu cầu của công việc.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): theo luật hiện hành và theo chính sách Công ty.

+ Nghỉ hàng tuần: Ngày Chủ nhật.

+ Nghỉ hàng năm, nghỉ lễ tết: Người lao động có đủ 01 năm làm việc tại Công ty được nghỉ 12 ngày phép. Được nghỉ lễ, tết, nghỉ việc riêng theo quy định của Nội quy Công ty và Bộ Luật Lao động.

- **Tỉ lệ đóng BHXH, BHYT, BHTN và thuế TNCN:** Theo Luật hiện hành của Nhà nước quy định.
- **Chế độ đào tạo**: Ban Giám đốc sẽ cân nhắc phê duyệt theo từng trường hợp cụ thể.
- **Các quyền lợi khác:** theo chính sách của Công ty.
- **Các thỏa thuận khác:**

+ Mâu thuẫn về quyền lợi:

Người lao động sẽ đóng góp toàn bộ năng lực của mình cho sự phát triển của Công ty và cố gắng hạn

chế các phạm vi hoạt động với quyền lợi này.

+ Bảo mật:

Người lao động trong suốt quá trình làm việc và sau khi chấm dứt Hợp đồng lao động buộc phải duy trì bảo mật dưới mọi hình thức về tất cả các dữ liệu, phương pháp, sách, hình ảnh minh họa, tài liệu và kỹ thuật.

Bất cứ vi phạm nào của thỏa thuận này được xem là một hành vi nghiêm trọng và Người sử dụng lao động được toàn quyền chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật và thực hiện những biện pháp pháp lý cần thiết để ngăn chặn.

+ Tài sản trí tuệ:

Tất cả các phát minh và tài sản trí tuệ trong thời gian Người lao động làm việc với Công ty là tài sản của Công ty.

2. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Chấp hành mệnh lệnh nội quy kỷ luật lao động, an toàn lao động.
- Khi Người lao động thôi việc phải báo trước cho Công ty thời hạn là 30 ngày kể từ ngày nộp đơn xin nghỉ việc, đồng thời thực hiện nghĩa vụ bàn giao toàn bộ tài sản công ty đã cấp (theo biên bản giao/nhận tài sản). Nếu Người lao động không thực hiện nghĩa vụ này, Công ty hoàn toàn có quyền khấu trừ vào các khoản lương, thưởng... còn lại, và tạm giữ sổ BHXH của Người lao động cho đến khi Người lao động hoàn tất nghĩa vụ tài chính.
- Trích nộp những khoản thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Nhà nước.
- Tuyệt đối không sử dụng khách hàng của Công ty để trục lợi cá nhân.

Điều 4: Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho Người lao động theo Hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể.

2. Quyền hạn:

- Điều hành Người lao động hoàn thành công việc theo hợp đồng (bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật Người lao động theo quy định của pháp luật, Nội quy lao động hoặc thỏa ước lao động tập thể của Doanh nghiệp.

*** Những thỏa thuận khác:**

- Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng lao động. Nếu một trong hai bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trước thời hạn thì phải bồi thường cho Công ty khoản tiền tương ứng với thời gian vi phạm báo trước. Ngoài ra, khi chấm dứt Hợp đồng Lao động Người lao động phải có trách nhiệm hoàn trả chi phí đào tạo nếu Người lao động nghỉ việc trong khoảng thời gian đang đi học hoặc sau khi hoàn tất khóa học mà chưa làm đủ thời gian cam kết.

Điều 5: Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong Hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Nội quy lao động hoặc thỏa ước lao động tập thể, và căn cứ theo quy định của pháp luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành hai bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản và có hiệu lực từ ngày ký.
- Khi hai bên ký kết phụ lục Hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục Hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản Hợp đồng lao động này.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực: 030271 quyển số 01-SCT/BS
Ngày 03-12-2025 tháng ... năm ...
CÔNG CHỨNG VIÊN

NGƯỜI LAO ĐỘNG	NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG
	Giám đốc
NGUYỄN ANH VŨ	KTS. KHƯƠNG NGỌC HUY

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VIỆT CƯỜNG
P. CHÁNH HƯNG - T.P HỒ CHÍ MINH

CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN TƯ VẤN - THIẾT KẾ QUY HOẠCH - XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI - DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG
P. PHÚ NHUẬN - TP. HỒ CHÍ MINH

Ngô Thuý Liễu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Căn cứ vào quy chế về văn bằng bậc đại học ban hành theo quyết định số 1994/QĐ-ĐH ngày 23-11-1990 của Bộ trưởng Giáo dục và Đào tạo, Hiệu trưởng trường ĐẠI HỌC KIẾN TRÚC TP. HỒ CHÍ MINH

cấp

BẰNG TỐT NGHIỆP
ĐẠI HỌC



loại hình đào tạo CHÍNH QUY

ngành KỸ THUẬT HẠ TẦNG ĐÔ THỊ

hạng KHÁ năm tốt nghiệp 2008

và công nhận danh hiệu

KỸ SƯ ĐÔ THỊ

cho *Phạm Minh Châu*

sinh ngày 28/10/1985 tại SÔNG BÉ

TP. HCM, ngày 24 tháng 11 năm 2008

Hiệu trưởng

Khóa trưởng

TS. KTS *Phạm Trí*

Số hiệu bằng A 0090726

Số vào sổ 236/2008/KT-QLĐT

Chứng thực bản sao đúng với bản chính

Số chứng thực 1173 - 1 Quyển số SCT/BS

Chữ ký của người được cấp bằng

Ngày 15-04-2024

TUQ. CHỦ TỊCH

CÔNG CHỨC TƯ PHÁP- HỘ TỊCH

Phạm Minh Trí

BẢN SAO

Trách nhiệm của người được cấp chứng chỉ:

1. Chỉ được nhận và thực hiện các công việc hoạt động xây dựng trong phạm vi cho phép của chứng chỉ này.
2. Tuân thủ các quy định của pháp luật về xây dựng và các pháp luật khác có liên quan.
3. Cấm cho người khác thuê, mượn hoặc sử dụng chứng chỉ này để hành nghề.
4. Cấm tẩy xóa, sửa chữa chứng chỉ này.
5. Xuất trình khi có yêu cầu của các cơ quan có thẩm quyền.

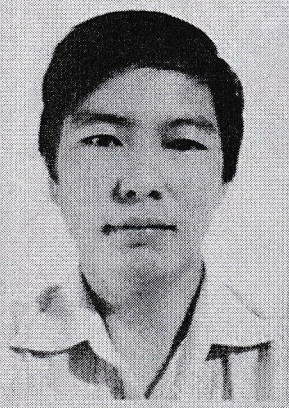
CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

Số: HCM-00092193

(Ban hành theo Quyết định số: 458/QĐ-SXD-QLNGĐXD ngày 12/4/2022)

THÔNG TIN CÁ NHÂN



Họ và tên: **Phạm Minh Châu**
Ngày tháng năm sinh: **28/10/1985**
Số CMTND (hoặc hộ chiếu): **026086398**
Cấp ngày: **25/7/2015** tại **CA TP. HCM**
Quốc tịch: **Việt Nam**
Cơ sở đào tạo: **ĐH Kiến trúc TP.HCM**
Hệ đào tạo: **Chính quy**
Trình độ chuyên môn: **Kỹ sư đô thị (Kỹ thuật hạ tầng đô thị)**

Nội dung được phép hành nghề hoạt động xây dựng:

STT	Lĩnh vực hành nghề	Hạng	Thời hạn
1	**Lập thiết kế quy hoạch xây dựng (giao thông, hạ tầng kỹ thuật cấp nước - thoát nước)./.**	**II**	**Từ 12/4/2022 đến 12/4/2027**

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH
Số chứng thực 011095 quyển số 01-SCT/BS
Ngày 23 tháng 07 năm 2025
CÔNG CHỨNG VIÊN

Chữ ký của người được cấp chứng chỉ

VĂN PHÒNG CÔNG CHỨNG NGUYỄN VIỆT CƯỜNG
S.Đ.K.H.Đ: 41020065
P. CHÁNH HƯNG - T.P HỒ CHÍ MINH

Huỳnh Dũng Tiến

TP. Hồ Chí Minh, ngày 12 tháng 4 năm 2022
KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

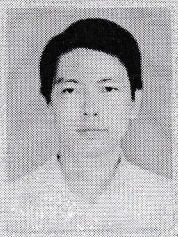
SỞ XÂY DỰNG THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

Huỳnh Thanh Khiết

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

GIẤY CHỨNG MINH NHÂN DÂN

SỐ 026086398



Họ tên: PHẠM MINH CHÂU

Sinh ngày: 28-10-1985

Nguyên quán: Thanh Hoá

Nơi ĐKHK thường trú: 34/36 Đường 45
P.Hiệp.B.Chánh, Q.Thủ Đức, TP.Hồ Chí Minh

Dân tộc: Kinh Tôn giáo: Không



NGÓN TRỎ TRÁI

NGÓN TRỎ PHẢI

DẤU VẾT RIÊNG VÀ DỊ HÌNH

Sẹo chấm cách 2,2 cm trên sau mép trái

Ngày 25 tháng 07 năm 2015
GIÁM ĐỐC CA TP.Hồ Chí Minh

TRUNG TƯỚNG Nguyễn Chí Thành

Chứng thực bản sao
đúng với bản chính
Số chứng thực 0757 - 1 Quyển số SCT/BS
Ngày 15 - 04 - 2024
TUQ. CHỦ TỊCH
CÔNG CHỨC TƯ PHÁP-HỘ TỊCH

Phạm Minh Trí

CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ QUY HOẠCH - XÂY DỰNG- THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG

-----o0o-----

Số: 23/HĐLĐ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

======= o0o =======

TP.Hồ Chí Minh, ngày 02 thámg 06 năm 2018

HỢP ĐỒNG LAO ĐỘNG

Hôm nay, tai văn phòng công ty, Chúng tôi gồm:

Một bên là Ông : **KHƯƠNG NGỌC HUY** Quốc tịch: Việt Nam. Chức vụ: GIÁM ĐỐC

Đại diện cho : CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ - QUY HOẠCH - XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG

Địa chỉ :200 Hoa Lan, phường 02, Q.Phú Nhuận, Tp.HCM Điện. ĐT: 028.35173305

MST :0304850432.

Và một bên là Ông : **PHẠM MINH CHÂU** Quốc tịch: Việt Nam.

Sinh ngày : 28 tháng 10 năm 1985 Tại: Thanh Hóa

Nghề nghiệp : Kỹ sư Đô thị

Địa chỉ TT : 34/36 Đường 45, P. Hiệp Bình Chánh, Thủ Đức, TP. Hồ Chí Minh

Số CMND/CCCD : 026086398; cấp ngày 25/07/2015 tại : Công An TP. HCM

Thỏa thuận ký kết hợp đồng lao động và cam kết làm đúng những điều khoản sau đây:

Điều 1: Thời hạn và công việc hợp đồng

- Loại Hợp đồng lao động: không xác định thời hạn
- **Địa điểm làm việc**: Văn phòng Công ty hoặc các địa điểm khác theo sự điều động của Công ty.

Chức danh chuyên môn: Thiết kế Giao thông.

- Công việc phải làm: Theo bản mô tả công việc/ hoặc theo sự phân công của lãnh đạo công ty.

Điều 2: Chế độ làm việc

- **Thời gian làm việc:** Từ thứ Hai đến thứ Sáu: - Sáng từ 08h00 đến 12h00; - Chiều từ 13h30-17h30.

Thứ Bảy: - Sáng từ 08h00 đến 12h00

- Ngoài ra, Người lao động sẽ phải làm thêm giờ nếu có phát sinh công việc
- Được cấp phát những công cụ, dụng cụ cần thiết theo yêu cầu của công việc.

Điều 3: Nghĩa vụ và quyền lợi

1. Quyền lợi:

- **Phương tiện đi lại từ nhà đến nơi làm việc:** Người lao động tự trang bị.
- **Mức lương được hưởng: 8.000.000/tháng**

Công tác phí: <50km :150.000d/ngày, >70km: 250.000đ/ngày.

- Tham gia đóng BHXH và hưởng theo các chế độ quy định
- Ngoài ra, hàng Qúy Người lao động còn được hưởng các khoản phụ cấp khác theo hiệu quả và kết quả thực hiện công việc.
- **Phụ cấp:** Theo chính sách của Công ty.
- Được trả lương từ ngày 01 đến ngày 05 hàng tháng.
- **Lương tháng 13:** Theo hiệu quả kinh doanh và quyết định của Ban Giám đốc.
- **Tiền thưởng:** Theo sự cống hiến của cá nhân và hiệu quả kinh doanh của Công ty.
- **Chế độ nâng lương:** Theo chính sách nâng lương của Công ty: từ 1 lần/năm. Ngoài ra, Công ty sẽ xem xét điều chỉnh lương đột xuất cho những trường hợp hoàn thành xuất sắc công việc được giao.
- **Bảo hộ lao động**: Theo yêu cầu của công việc.
- Chế độ nghỉ ngơi (nghỉ hàng tuần, phép năm, lễ tết...): theo luật hiện hành và theo chính sách Công ty.

+ **Nghỉ hàng tuần:** Ngày Chủ nhật.

+ **Nghỉ hàng năm, nghỉ lễ tết:** Người lao động có đủ 01 năm làm việc tại Công ty được nghỉ 12 ngày phép. Được nghỉ lễ, tết, nghỉ việc riêng theo quy định của Nội quy Công ty và Bộ Luật Lao động.

- **Tỉ lệ đóng BHXH, BHYT, BHTN và thuế TNCN:** Theo Luật hiện hành của Nhà nước quy định.
- **Chế độ đào tạo**: Ban Giám đốc sẽ cân nhắc phê duyệt theo từng trường hợp cụ thể.
- **Các quyền lợi khác:** theo chính sách của Công ty.
- **Các thỏa thuận khác:**

+ **Mâu thuẫn về quyền lợi:**

Người lao động sẽ đóng góp toàn bộ năng lực của mình cho sự phát triển của Công ty và cố gắng hạn

chế các phạm vi hoạt động với quyền lợi này.

+ Bảo mật:

Người lao động trong suốt quá trình làm việc và sau khi chấm dứt Hợp đồng lao động buộc phải duy trì bảo mật dưới mọi hình thức về tất cả các dữ liệu, phương pháp, sách, hình ảnh minh họa, tài liệu và kỹ thuật.

Bất cứ vi phạm nào của thỏa thuận này được xem là một hành vi nghiêm trọng và Người sử dụng lao động được toàn quyền chấm dứt hợp đồng lao động theo quy định của pháp luật và thực hiện những biện pháp pháp lý cần thiết để ngăn chặn.

+ Tài sản trí tuệ:

Tất cả các phát minh và tài sản trí tuệ trong thời gian Người lao động làm việc với Công ty là tài sản của Công ty.

2. Nghĩa vụ:

- Hoàn thành những công việc đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Chấp hành mệnh lệnh nội quy kỷ luật lao động, an toàn lao động.
- Khi Người lao động thôi việc phải báo trước cho Công ty thời hạn là 30 ngày kể từ ngày nộp đơn xin nghỉ việc, đồng thời thực hiện nghĩa vụ bàn giao toàn bộ tài sản công ty đã cấp (theo biên bản giao/nhận tài sản). Nếu Người lao động không thực hiện nghĩa vụ này, Công ty hoàn toàn có quyền khấu trừ vào các khoản lương, thưởng... còn lại, và tạm giữ sổ BHXH của Người lao động cho đến khi Người lao động hoàn tất nghĩa vụ tài chính.
- Trích nộp những khoản thuế thu nhập cá nhân theo quy định của Nhà nước.
- Tuyệt đối không sử dụng khách hàng của Công ty để trục lợi cá nhân.

Điều 4: Nghĩa vụ và quyền hạn của người sử dụng lao động

1. Nghĩa vụ:

- Bảo đảm việc làm và thực hiện đầy đủ những điều đã cam kết trong Hợp đồng lao động.
- Thanh toán đầy đủ, đúng thời hạn các chế độ và quyền lợi cho Người lao động theo Hợp đồng lao động, thỏa ước lao động tập thể.

2. Quyền hạn:

- Điều hành Người lao động hoàn thành công việc theo hợp đồng (bố trí, điều chuyển, tạm ngừng việc).
- Tạm hoãn, chấm dứt Hợp đồng lao động, kỷ luật Người lao động theo quy định của pháp luật, Nội quy lao động hoặc thỏa ước lao động tập thể của Doanh nghiệp.

*** Những thỏa thuận khác:**

- Hai bên cam kết thực hiện đầy đủ các điều khoản đã ghi trong Hợp đồng lao động. Nếu một trong hai bên đơn phương chấm dứt Hợp đồng lao động trước thời hạn thì phải bồi thường cho Công ty khoản tiền tương ứng với thời gian vi phạm báo trước. Ngoài ra, khi chấm dứt Hợp đồng Lao động Người lao động phải có trách nhiệm hoàn trả chi phí đào tạo nếu Người lao động nghỉ việc trong khoảng thời gian đang đi học hoặc sau khi hoàn tất khóa học mà chưa làm đủ thời gian cam kết.

Điều 5: Điều khoản thi hành

- Những vấn đề về lao động không ghi trong Hợp đồng lao động này thì áp dụng quy định của Nội quy lao động hoặc thỏa ước lao động tập thể, và căn cứ theo quy định của pháp luật lao động.
- Hợp đồng lao động được làm thành hai bản có giá trị ngang nhau, mỗi bên giữ một bản và có hiệu lực từ ngày ký.
- Khi hai bên ký kết phụ lục Hợp đồng lao động thì nội dung của phụ lục Hợp đồng lao động cũng có giá trị như các nội dung của bản Hợp đồng lao động này.

CHỨNG THỰC BẢN SAO ĐÚNG VỚI BẢN CHÍNH

Số chứng thực 030271 quyển số 01-SCT/BS

Ngày 03 tháng 12 - 2025 năm

CÔNG CHỨNG VIÊN

NGƯỜI LAO ĐỘNG	NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG Giám đốc
PHẠM MINH CHÂU	KTS. KHƯƠNG NGỌC HUY

Ngô Thuý Liễu

LÝ LỊCH CHUYÊN GIA TƯ VẤN

Tên nhà thầu: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ - QUY HOẠCH - XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG

Tên và số của vị trí tư vấn	4.1 Chủ nhiệm đồ án
Tên chuyên gia tư vấn:	Khương Ngọc Huy
Ngày sinh:	15/7/1978
Quốc tịch	Việt Nam

Trình độ học vấn:

- Kiến trúc sư do Trường Đại học Kiến trúc TP. HCM cấp ngày 26/2/2002.
- Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lĩnh vực Lập thiết kế quy hoạch Xây dựng Số: HCM – 00008584 do Sở Xây dựng TPHCM cấp ngày 09/8/2022 có hiệu lực đến ngày 09/8/2027.

Quá trình công tác phù hợp với công việc:

Thời gian (từ...đến...)	Tên cơ quan, đơn vị, vị trí đảm nhận và thông tin liên hệ để tham chiếu	Địa điểm làm việc	Tóm tắt công việc đã làm phù hợp với công việc đang yêu cầu
Từ năm 2007 đến nay	- Công ty TNHH tư vấn Thiết kế - Quy hoạch - Xây dựng thương mại và dịch vụ Huy Khương. - Lập thiết kế quy hoạch Xây dựng - Số điện thoại: 028.35173305 - Email: ctyhuykhuong@gmail.com	- Trụ sở chính: 200 Hoa Lan, phường 02, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	- Chủ nhiệm đồ án - Gói thầu số 05: Tư vấn lập đồ án quy hoạch thuộc đồ án QHPK hai bên tuyến đường từ Quốc lộ 1 (Km 1717+640) đến đường ĐT.719B

Thành viên của Hiệp hội chuyên ngành, tổ chức nghề nghiệp và tác phẩm đã xuất bản:

Ngôn ngữ: Tiếng Việt, Tiếng Anh

Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày 03 tháng 12 năm 2025

Người khai

Khương Ngọc Huy

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC THUÊ LAO ĐỘNG

Căn cứ vào Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.

Căn cứ vào Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2019 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021.

Căn cứ vào thỏa thuận giữa hai bên

Hôm nay ngày 05 tháng 12 năm 2025, chúng tôi gồm:

- **BÊN A:**

Ông: **Khương Ngọc Huy**

Sinh ngày: 15 ngày tháng 7 năm 1978

CMND/CCCD: 079078033313

- **BÊN B: Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh**

Đại diện: Ông Trần Vũ Linh Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: 105/31 Nguyễn Thị Tú, phường Bình Tân, TP, HCM

Mã số thuế: 0302538002

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết và thực hiện hợp đồng nguyên tắc thuê lao động phục vụ dự án với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung

Bên B đồng ý thuê và Bên A đồng ý đảm nhận chức vụ Chủ nhiệm đồ án để thực hiện Gói thầu: Tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch và đồ án quy hoạch, Dự án: Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Nghĩa trang Tân Long khi bên B trúng thầu.

Điều 2: Điều khoản hợp đồng

2.1 Bên A cam kết cung cấp đầy đủ pháp lý chứng minh năng lực và kinh nghiệm cho bên B.

2.2 Chi phí về lương, thưởng, thuế thu nhập cá nhân và các chi phí phụ cấp khác sẽ do hai bên thống nhất trong hợp đồng chính thức.

Điều 3: Điều khoản chung

Các bên thống nhất cam kết thực hiện thỏa thuận này trên tinh thần hợp tác và phát triển, đảm bảo uy tín, quyền lợi cho các bên và đơn vị mời thầu. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì sẽ cùng bàn bạc thống nhất giải quyết một cách hợp tình, hợp lý, bảo đảm quyền lợi thỏa đáng của mỗi bên.

Điều 4: Hiệu lực của hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng nguyên tắc. Khi bên B trúng thầu, Bên A và Bên B lập hợp đồng chính thức, bên A cam kết sẽ bố trí thời gian thực hiện công việc của gói thầu trong thời gian bên B thực hiện hợp đồng.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
	GIÁM ĐỐC
Khương Ngọc Huy	**Trần Vũ linh**

LÝ LỊCH CHUYÊN GIA TƯ VẤN

Tên nhà thầu: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ - QUY HOẠCH - XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG

Tên và số của vị trí tư vấn	4.2 Chủ trì bộ môn kiến trúc
Tên chuyên gia tư vấn:	Hoàng Thị Dạ Tú
Ngày sinh:	13/1/1991
Quốc tịch	Việt Nam

Trình độ học vấn:

- Kiến trúc sư Quy hoạch vùng và đô thị do Trường Đại học Kiến trúc Thành phố Hồ Chí Minh cấp ngày 16/9/2014.
- Chứng chỉ hành nghề hoạt động lĩnh vực Lập thiết kế quy hoạch Xây dựng hạng II: Số: HCM – 00023424 do Sở Xây dựng cấp ngày 22/11/2024 có hiệu lực đến ngày 22/11/2029.

Quá trình công tác phù hợp với công việc:

Thời gian (từ...đến...)	Tên cơ quan, đơn vị, vị trí đảm nhận và thông tin liên hệ để tham chiếu	Địa điểm làm việc	Tóm tắt công việc đã làm phù hợp với công việc đang yêu cầu
Từ năm 2018 đến nay	- Công ty TNHH tư vấn Thiết kế - Quy hoạch - Xây dựng thương mại và dịch vụ Huy Khương. - Thiết kế quy hoạch kiến trúc - Số điện thoại: 028.35173305 - Email: ctyhuykhuong@gmail.com	- Trụ sở chính: 200 Hoa Lan, phường 02, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	- Chủ trì thiết kế quy hoạch kiến trúc - Gói thầu số 05: Tư vấn lập đồ án quy hoạch thuộc đồ án QHPK hai bên tuyến đường từ Quốc lộ 1 (Km 1717+640) đến đường ĐT.719B

Thành viên của Hiệp hội chuyên ngành, tổ chức nghề nghiệp và tác phẩm đã xuất bản:

Ngôn ngữ: Tiếng Việt, Tiếng Anh

Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày 03 tháng 12 năm 2025

Người khai

Hoàng Thị Dạ Tú

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC THUÊ LAO ĐỘNG

Căn cứ vào Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.

Căn cứ vào Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2019 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021.

Căn cứ vào thỏa thuận giữa hai bên

Hôm nay ngày 05 tháng 12 năm 2025, chúng tôi gồm:

- **BÊN A:**

Bà: **Hoàng Thị Dạ Tú**

Sinh ngày: 13 tháng 01 năm 1991

CMND/CCCD: 0060191007601

- **BÊN B: Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh**

Đại diện: Ông Trần Vũ Linh Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: 105/31 Nguyễn Thị Tú, phường Bình Tân, TP, HCM

Mã số thuế: 0302538002

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết và thực hiện hợp đồng nguyên tắc thuê lao động phục vụ dự án với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung

Bên B đồng ý thuê và Bên A đồng ý đảm nhận chức vụ Chủ trì thiết kế quy hoạch kiến trúc để thực hiện Gói thầu: Tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch và đồ án quy hoạch, Dự án: Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Nghĩa trang Tân Long khi bên B trúng thầu.

Điều 2: Điều khoản hợp đồng

2.1 Bên A cam kết cung cấp đầy đủ pháp lý chứng minh năng lực và kinh nghiệm cho bên B.

2.2 Chi phí về lương, thưởng, thuế thu nhập cá nhân và các chi phí phụ cấp khác sẽ do hai bên thống nhất trong hợp đồng chính thức.

Điều 3: Điều khoản chung

Các bên thống nhất cam kết thực hiện thỏa thuận này trên tinh thần hợp tác và phát triển, đảm bảo uy tín, quyền lợi cho các bên và đơn vị mời thầu. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì sẽ cùng bàn bạc thống nhất giải quyết một cách hợp tình, hợp lý, bảo đảm quyền lợi thỏa đáng của mỗi bên.

Điều 4: Hiệu lực của hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng nguyên tắc. Khi bên B trúng thầu, Bên A và Bên B lập hợp đồng chính thức, bên A cam kết sẽ bố trí thời gian thực hiện công việc của gói thầu trong thời gian bên B thực hiện hợp đồng.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
	GIÁM ĐỐC
Hoàng Thị Dạ Tú	**Trần Vũ linh**

LÝ LỊCH CHUYÊN GIA TƯ VẤN

Tên nhà thầu: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ - QUY HOẠCH - XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG

Tên và số của vị trí tư vấn	4.3 Chủ trì bộ môn cấp – thoát nước
Tên chuyên gia tư vấn:	Nguyễn Thị Thanh Hương
Ngày sinh:	16/6/1979
Quốc tịch	Việt Nam

Trình độ học vấn:

- Kỹ sư Đô thị ngành cấp-thoát nước do Trường Đại học Kiến trúc Hà Nội cấp ngày 15/8/2002.
- Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lĩnh vực Lập thiết kế quy hoạch Xây dựng cấp – thoát nước công trình hạng I: Số: BXD – 00003282 do Cục công tác phía Nam cấp ngày 10/10/2022 có hiệu lực đến ngày 10/10/2027.

Quá trình công tác phù hợp với công việc:

Thời gian (từ...đến...)	Tên cơ quan, đơn vị, vị trí đảm nhận và thông tin liên hệ để tham chiếu	Địa điểm làm việc	Tóm tắt công việc đã làm phù hợp với công việc đang yêu cầu
Từ năm 2016 đến nay	- Công ty TNHH tư vấn Thiết kế - Quy hoạch - Xây dựng thương mại và dịch vụ Huy Khương. - Thiết kế cấp – thoát nước - Số điện thoại: 028.35173305 - Email: ctyhuykhuong@gmail.com	- Trụ sở chính: 200 Hoa Lan, phường 02, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	- Chủ trì thiết kế cấp – thoát nước - Gói thầu số 05: Tư vấn lập đồ án quy hoạch thuộc đồ án QHPK hai bên tuyến đường từ Quốc lộ 1 (Km 1717+640) đến đường ĐT.719B

Thành viên của Hiệp hội chuyên ngành, tổ chức nghề nghiệp và tác phẩm đã xuất bản:

Ngôn ngữ: Tiếng Việt, Tiếng Anh

Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày 03 tháng 12 năm 2025

Người khai



Nguyễn Thị Thanh Hương

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC THUÊ LAO ĐỘNG

Căn cứ vào Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.

Căn cứ vào Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2019 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021.

Căn cứ vào thỏa thuận giữa hai bên

Hôm nay ngày 05 tháng 12 năm 2025, chúng tôi gồm:

- **BÊN A:**

Bà: **Nguyễn Thị Thanh Hương**

Sinh ngày: 19 tháng 06 năm 1979

CMND/CCCD: 025179013098

- **BÊN B: Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh**

Đại diện: Ông Trần Vũ Linh Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: 105/31 Nguyễn Thị Tú, phường Bình Tân, TP, HCM

Mã số thuế: 0302538002

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết và thực hiện hợp đồng nguyên tắc thuê lao động phục vụ dự án với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung

Bên B đồng ý thuê và Bên A đồng ý đảm nhận chức vụ Chủ trì thiết kế cấp – thoát nước để thực hiện Gói thầu: Tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch và đồ án quy hoạch, Dự án: Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Nghĩa trang Tân Long khi bên B trúng thầu.

Điều 2: Điều khoản hợp đồng

2.1 Bên A cam kết cung cấp đầy đủ pháp lý chứng minh năng lực và kinh nghiệm cho bên B.

2.2 Chi phí về lương, thưởng, thuế thu nhập cá nhân và các chi phí phụ cấp khác sẽ do hai bên thống nhất trong hợp đồng chính thức.

Điều 3: Điều khoản chung

Các bên thống nhất cam kết thực hiện thỏa thuận này trên tinh thần hợp tác và phát triển, đảm bảo uy tín, quyền lợi cho các bên và đơn vị mời thầu. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì sẽ cùng bàn bạc thống nhất giải quyết một cách hợp tình, hợp lý, bảo đảm quyền lợi thỏa đáng của mỗi bên.

Điều 4: Hiệu lực của hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng nguyên tắc. Khi bên B trúng thầu, Bên A và Bên B lập hợp đồng chính thức, bên A cam kết sẽ bố trí thời gian thực hiện công việc của gói thầu trong thời gian bên B thực hiện hợp đồng.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
	GIÁM ĐỐC CÔNG TY CỔ PHẦN TƯ VẤN VÀ ĐẦU TƯ BÌNH CHÁNH
Nguyễn Thị Thanh Hương	**Trần Vũ linh**

LÝ LỊCH CHUYÊN GIA TƯ VẤN

Tên nhà thầu: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ - QUY HOẠCH - XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG

Tên và số của vị trí tư vấn	4.4 Chủ trì bộ môn điện
Tên chuyên gia tư vấn:	Nguyễn Anh Vũ
Ngày sinh:	12/10/1970
Quốc tịch	Việt Nam

Trình độ học vấn:

- Kỹ sư điện khí hóa và cung cấp điện do Đại học Sư phạm Kỹ thuật TP HCM cấp ngày 10/11/1995.
- Chứng chỉ hành nghề hoạt động lĩnh vực Thiết kế cơ - điện công trình dân dụng – công nghiệp hạng II Số: HCM-00020431 do Sở Xây dựng cấp ngày 28/12/2023 có hiệu lực đến ngày 28/12/2028.

Quá trình công tác phù hợp với công việc:

Thời gian (từ...đến...)	Tên cơ quan, đơn vị, vị trí đảm nhận và thông tin liên hệ để tham chiếu	Địa điểm làm việc	Tóm tắt công việc đã làm phù hợp với công việc đang yêu cầu
Từ năm 2017 đến nay	- Công ty TNHH tư vấn Thiết kế - Quy hoạch - Xây dựng thương mại và dịch vụ Huy Khương. - Thiết kế cơ – điện công trình - Số điện thoại: 028.35173305 - Email: ctyhuykhuong@gmail.com	- Trụ sở chính: 200 Hoa Lan, phường 02, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	- Chủ trì bộ môn điện điện. - Gói thầu số 05: Tư vấn lập đồ án quy hoạch thuộc đồ án QHPK hai bên tuyến dường từ Quốc lộ 1 (Km 1717+640) đến đường ĐT.719B

Thành viên của Hiệp hội chuyên ngành, tổ chức nghề nghiệp và tác phẩm đã xuất bản:

Ngôn ngữ: Tiếng Việt, Tiếng Anh

Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày 03 tháng 12 năm 2025

Người khai



Nguyễn Anh Vũ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC THUÊ LAO ĐỘNG

Căn cứ vào Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.

Căn cứ vào Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2019 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021.

Căn cứ vào thỏa thuận giữa hai bên

Hôm nay ngày 05 tháng 12 năm 2025, chúng tôi gồm:

- **BÊN A:**

Ông: **Nguyễn Anh Vũ**

Sinh ngày: 12 tháng 10 năm 1970

CMND/CCCD: 079070012519

- **BÊN B: Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh**

Đại diện: Ông Trần Vũ Linh Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: 105/31 Nguyễn Thị Tú, phường Bình Tân, TP, HCM

Mã số thuế: 0302538002

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết và thực hiện hợp đồng nguyên tắc thuê lao động phục vụ dự án với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung

Bên B đồng ý thuê và Bên A đồng ý đảm nhận chức vụ Chủ trì thiết kế điện để thực hiện Gói thầu: Tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch và đồ án quy hoạch, Dự án: Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Nghĩa trang Tân Long khi bên B trúng thầu.

Điều 2: Điều khoản hợp đồng

2.1 Bên A cam kết cung cấp đầy đủ pháp lý chứng minh năng lực và kinh nghiệm cho bên B.

2.2 Chi phí về lương, thưởng, thuế thu nhập cá nhân và các chi phí phụ cấp khác sẽ do hai bên thống nhất trong hợp đồng chính thức.

Điều 3: Điều khoản chung

Các bên thống nhất cam kết thực hiện thỏa thuận này trên tinh thần hợp tác và phát triển, đảm bảo uy tín, quyền lợi cho các bên và đơn vị mời thầu. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì sẽ cùng bàn bạc thống nhất giải quyết một cách hợp tình, hợp lý, bảo đảm quyền lợi thỏa đáng của mỗi bên.

Điều 4: Hiệu lực của hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng nguyên tắc. Khi bên B trúng thầu, Bên A và Bên B lập hợp đồng chính thức, bên A cam kết sẽ bố trí thời gian thực hiện công việc của gói thầu trong thời gian bên B thực hiện hợp đồng.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
	GIÁM ĐỐC
Nguyễn Anh Vũ	**Trần Vũ linh**

LÝ LỊCH CHUYÊN GIA TƯ VẤN

Tên nhà thầu: CÔNG TY TNHH TƯ VẤN THIẾT KẾ - QUY HOẠCH - XÂY DỰNG THƯƠNG MẠI VÀ DỊCH VỤ HUY KHƯƠNG

Tên và số của vị trí tư vấn	4.5 Chủ trì bộ môn giao thông
Tên chuyên gia tư vấn:	Phạm Minh Châu
Ngày sinh:	28/10/1985
Quốc tịch	Việt Nam

Trình độ học vấn:

- Kỹ sư kỹ thuật hạ tầng đô thị do Trường Đại học Kiến trúc TP. HCM cấp ngày 24/11/2008.
- Chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng lĩnh vực: Lập hiết kế quy hoạch xây dựng (giao thông hạ tầng kỹ thuật) hạng II, số HCM-00092193 do Cục Quản lý hoạt động xây dựng – Bộ Xây dựng cấp ngày 12/4/2022 có hiệu lực đến ngày 12/4/2027.

Quá trình công tác phù hợp với công việc:

Thời gian (từ...đến...)	Tên cơ quan, đơn vị, vị trí đảm nhận và thông tin liên hệ để tham chiếu	Địa điểm làm việc	Tóm tắt công việc đã làm phù hợp với công việc đang yêu cầu
Từ năm 2018 đến nay	- Công ty TNHH tư vấn Thiết kế - Quy hoạch - Xây dựng thương mại và dịch vụ Huy Khương. - Thiết kế Xây dựng công trình Giao thông. - Số điện thoại: 028.35173305 - Email: ctyhuykhuong@gmail.com	- Trụ sở chính: - 200 Hoa Lan, phường 02, Quận Phú Nhuận, TP. Hồ Chí Minh	- Chủ trì bộ môn giao thông - Gói thầu số 05: Tư vấn lập đồ án quy hoạch thuộc đồ án QHPK hai bên tuyến dường từ Quốc lộ 1 (Km 1717+640) đến đường ĐT.719B

Thành viên của Hiệp hội chuyên ngành, tổ chức nghề nghiệp và tác phẩm đã xuất bản:

Ngôn ngữ: Tiếng Việt, Tiếng Anh

Tôi xin cam đoan các thông tin nêu trên là đúng sự thật, nếu sai tôi xin chịu trách nhiệm trước pháp luật.

TP.HCM, ngày 03 tháng 12 năm 2025

Người khai



Phạm Minh Châu

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

HỢP ĐỒNG NGUYÊN TẮC THUÊ LAO ĐỘNG

Căn cứ vào Bộ luật dân sự số 91/2015/QH13 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 24 tháng 11 năm 2015 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2017.

Căn cứ vào Bộ luật lao động số 45/2019/QH14 đã được Quốc hội nước Cộng Hòa Xã Hội Chủ Nghĩa Việt Nam thông qua ngày 20 tháng 11 năm 2019 có hiệu lực kể từ ngày 01/01/2021.

Căn cứ vào thỏa thuận giữa hai bên

Hôm nay ngày 05 tháng 12 năm 2025, chúng tôi gồm:

- **BÊN A:**

Ông: **Phạm Minh Châu**

Sinh ngày: 28 tháng 10 năm 1985

CMND/CCCD: 026086398

- **BÊN B: Công ty Cổ phần Tư vấn và Đầu tư Bình Chánh**

Đại diện: Ông Trần Vũ Linh Chức vụ: Giám đốc

Địa chỉ: 105/31 Nguyễn Thị Tú, phường Bình Tân, TP, HCM

Mã số thuế: 0302538002

Sau khi thỏa thuận, hai bên thống nhất ký kết và thực hiện hợp đồng nguyên tắc thuê lao động phục vụ dự án với các điều khoản sau:

Điều 1: Nội dung

Bên B đồng ý thuê và Bên A đồng ý đảm nhận chức vụ Chủ trì thiết kế giao thông để thực hiện Gói thầu: Tư vấn lập nhiệm vụ quy hoạch và đồ án quy hoạch, Dự án: Lập quy hoạch phân khu tỷ lệ 1/2000 Nghĩa trang Tân Long khi bên B trúng thầu.

Điều 2: Điều khoản hợp đồng

2.1 Bên A cam kết cung cấp đầy đủ pháp lý chứng minh năng lực và kinh nghiệm cho bên B.

2.2 Chi phí về lương, thưởng, thuế thu nhập cá nhân và các chi phí phụ cấp khác sẽ do hai bên thống nhất trong hợp đồng chính thức.

Điều 3: Điều khoản chung

Các bên thống nhất cam kết thực hiện thỏa thuận này trên tinh thần hợp tác và phát triển, đảm bảo uy tín, quyền lợi cho các bên và đơn vị mời thầu. Trong quá trình thực hiện nếu có vướng mắc thì sẽ cùng bàn bạc thống nhất giải quyết một cách hợp tình, hợp lý, bảo đảm quyền lợi thỏa đáng của mỗi bên.

Điều 4: Hiệu lực của hợp đồng

Hợp đồng này có hiệu lực kể từ ngày ký hợp đồng nguyên tắc. Khi bên B trúng thầu, Bên A và Bên B lập hợp đồng chính thức, bên A cam kết sẽ bố trí thời gian thực hiện công việc của gói thầu trong thời gian bên B thực hiện hợp đồng.

Hợp đồng này được lập thành 02 bản, Bên A giữ 01 bản, Bên B giữ 01 bản có giá trị pháp lý như nhau.

ĐẠI DIỆN BÊN A	**ĐẠI DIỆN BÊN B**
	GIÁM ĐỐC
Phạm Minh Châu	**Trần Vũ linh**